

SỐ 177 — NAM THU NAM

THU' SAU 6 MARS 1936

MỖI SỐ
16đ

GIA BẢN
7 XU

phong xa-hoi vĩ hóa

xã hội và hóa
tuân bao ra ngay thu' sau

TUÂN BAO RA NGAY THU' SAU

đua xe đạp theo
vòng tròn...

... và bóng
tròn...

DƯƠI ÁNH MẶT TRỜI PHÚ XUÂN

(vì có lẽ tết trời tròn
nên cái gì cũng tròn cả)

các nhà du đấu xảo
mong được thưởng
kim tiền tròn.

và nhất là mong
bổ được nhiều xu
tròn vào túi.

TU LUC VAN DOAN
TUÂN BAO XA HỘI
VĂN CHƯƠNG TRÀO PHÚNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC

SAU TRUYỀN TIỀU SƠN TRÁNG SĨ
SẼ ĐĂNG SỐNG! CỦA NHẤT LINH

TÙ NHỒ ĐÈN LỚN

BẢO TỒN QUỐC TÚY

TRƯỚC kia, duy có nước Tàu với nước ta là hai nước tôn trọng cái văn hiến có từ đời hồng hoang. Đến bây giờ có lẽ chỉ còn một mình nước ta thôi. Chỉ còn một mình nước ta là có lâm nhân tài muốn bảo tồn quốc túy, nghĩa là bảo tồn cho nước say, — hay nước ngủ say cũng được.

— Là vì Tàu họ đã bắt đầu tinh rồi. Ông-tinh-Vệ tuyên bố rằng : « Nước Tàu mà đến nỗi diệu tàn, thật chỉ vì người Tàu quá tự cao, tự đại, chỉ ngoảnh mặt nhìn về thời oanh liệt cũ. Cậy có một nền văn hiến những hồn nghìn năm, Tàu đã bỏ không thâu thai được những sự tiến bộ về đường khoa học và kinh tế của tây phương. »

« Năm 1853, lúc tàu chiến các cường quốc vào cửa bờ Yokohama, người Nhật sáng suốt trong rõ thấy sự kén hèn của mình, bèn từ đó ra công theo gót Âu-Mỹ, nên đến nay cũng nghiêm nhiên là một cường quốc. Còn dân Tàu vẫn tự cao, tự đại rằng tây phương chỉ hơn họ về mặt công nghệ, nên mới đến nỗi suy nhược như vậy. Nay chỉ còn có một cách : là bỏ cái tính tự tôn kia đi mà theo tây phương nỗ lực đổi mới cả toàn quốc ».

Ông Tưởng-giới-Thạch cũng đồng ý ấy, đương lo chấn hưng nền lý tài của nước Tàu và nâng cao cái mục sinh hoạt của dân Tàu lên.

Theo các nhà muốn bảo tồn cái phao-câu của nước ta, thì bọn Ông, Tưởng kia thật là đồ vong bẩn. Sao họ không giữ gìn lấy cái văn hóa thái cổ của họ như người giữ mả tổ, thật là một điều diêm nhục cho nước vây.

Còn bọn dung hòa chắc cũng hậm hực mà mắng họ rằng sao không đem

văn hóa cũ, văn hóa mới chộn lên làm một thứ sà-lách mà dùng : họ thật chưa biết mùi dầu dấm vậy.

CẤP-TÁO..

BỘN bảo tồn phao-câu không nói làm chi, chứ bọn dung-hòa ở nước ta vẫn được tiếng khen là chín nục như cá kho hay cua om vậy.

— Nay nhé, họ giữ được tinh thần riêng của ta, lại từ tốn thâu thập được tinh hoa của thái tây nữa. Một cái hay là tốt, hai cái hay lại càng tốt chứ sao ! Bọn tân tiến cấp-táo theo mới vẫn muốn hoàn toàn theo mới không biết làm cái tinh công vậy.

Đã dành rằng người Nhật cấp-táo theo mới vẫn còn tinh thần riêng của họ, còn người Thổ-nhĩ-ký cấp-táo theo mới vẫn không hóa ra người Anh hay người Mỹ, nhưng mặc họ chử. Ta nói truyện nước ta chử có nói đến Nhật-bản, Thổ-nhĩ-ký đâu.

Đã dành rằng dung hòa tất phải chậm, nhưng chậm chạp bao giờ chẳng hối nhanh. Thí dụ như con rùa đi chậm, con thỏ đi nhanh, có phải con rùa chắc chắn hơn không ?

Như vậy, ta còn đợi gì mà không dung hòa nữa. Dung hòa là cái thia khóa nó mở cho ta cái tủ đựng mấy món tiêu biếu cho sự tiến bộ : sà-lách, hầu lốn và tá pí lù vậy.

NGHỊ VIÊN...

MIỀN Nam là thuộc địa nên có một ông nghị thay mặt ở nghị viện Pháp.

Đã lâu lắm rồi, ông Outrey vẫn được cái hân hạnh ấy. Nhưng nay ông đã già, tư liệu không còn đủ tư cách bệnh vực... Bệnh vực cho ai ? Phải nghịch

ông thi bảo ông bệnh vực cho những nhà ngân hàng, còn ông thi ông bảo ông chỉ bệnh vực cho dân mà thôi.

Ông Outrey quyết chí về hưu. Nhưng ông tiến dẫn một người, có tài hùng-biên là trạng sư Gallet. Chắc ông trạng sư này sẽ tuyên ngôn vì dân miền Nam mà ra tranh cử, chứ không phải là vì mấy nhà ngân hàng kia. Ai nghĩ khác thì phải tội.

Nhưng ông Gallet ra sẽ gặp những tay địch thủ ghê gớm lắm. Một là ông Hennessy một nhà viết báo lợi hại ở Pháp, một người trong đảng Cấp tiến xã hội. Người ta bảo ông ấy giàu có lắm... Người ta lại bảo những nhà giàu bên Pháp hay có tinh hiếu danh và thường khi mượn nhà văn-sĩ có tài viết bài đăng báo để ký tên mình chơi.

Hai là ông De Beaumont. Ông này có một cái đặc tài là có ông bố vợ đại phú, và là một nhà quý phái.

Ba ông ra tranh cử đều có thể lực, tiền tài ngang nhau cả. Dân tây miền Nam sẽ được tha hồ mà nghe đít-cua, mà uống sâm banh, được tôn trọng, được tâng bốc lên thành những người có nhiệt huyết, có công tâm... cho đến lúc bảo cử xong. Rồi từ đó trở đi, họ lại như an nam chỉ còn là lũ dân quèn, người ta không nhớ tên... mà nghe đâu các ông nghị thông minh có thừa, nhưng hay quên lắm.

Thề....

LAI sẽ có một vụ thề ở đèn Bạch-mã

Nguyên bà Trần-thị-Tựu ở Hà-nội có cho ông Lê-khắc-Thiệu ở Hưng-yên vay một số tiền là hai trăm đồng. Theo lời ông Thiệu, thì hàng tháng ông vẫn trả bà Tựu 6 đồng bạc lãi. Bà Tựu thi nhất quyết bà không hề nhận một đồng lãi nào.

Vì thế nên mới di thề. Cũng như trước đây ông Phi và ông Viện đã đưa nhau di thề vậy. Kết quả rồi thế nào thành cúng vật chết tươi... một con gà vô tội.

Ông Phú cho ông Viện vay nặng lãi, Rồi ông ở trước mặt thánh thề đọc rằng không nhận đồng xu lãi nào của ông Viện, kết quả : một con gà bị cắt cổ chết tươi. Thánh thiêng thật.

Mấy tháng sau, ông Viện bỗng tìm thấy hai cái giấy biên lai trả tiền lãi hai phần về món tiền 5 nghìn cho vay. Ông bèn đi kiện ông Phú về tội man.

Nhưng nếu ông Phú thật man thật thì thánh đã vật chết tươi rồi còn đâu. Vậy thì hai cái giấy biên lai kia là giả. Nhưng nó lại thật. Vậy làm sao thánh lại không vật ? Ý chừng ông thánh quên..

Ông Phú ở giữa tòa, cũng bảo là ông quên... Cũng là một cớ. Có lẽ vì ông ấy quên mà thánh chỉ làm chết có con gà. Thánh thiêng thật.

Thánh đã không phạt những kẻ hay quên, thiết tưởng các tòa án cũng nên theo gương thánh mà xử. Thí dụ như tòa buộc bị cáo nhân vào tội ăn trộm. Nếu bị cáo nhân nói « tôi quên », thì tòa tha là phải.

Chỉ sợ rồi hết thảy bị cáo nhân đều bắt chước những người xuống chơi dưới cõi âm, uống thuốc lú hết cả thì những người canh nhà pha hóa ra thất nghiệp mất. Mà bây giờ thất nghiệp đã có nhiều người lắm rồi.

Tu Ly

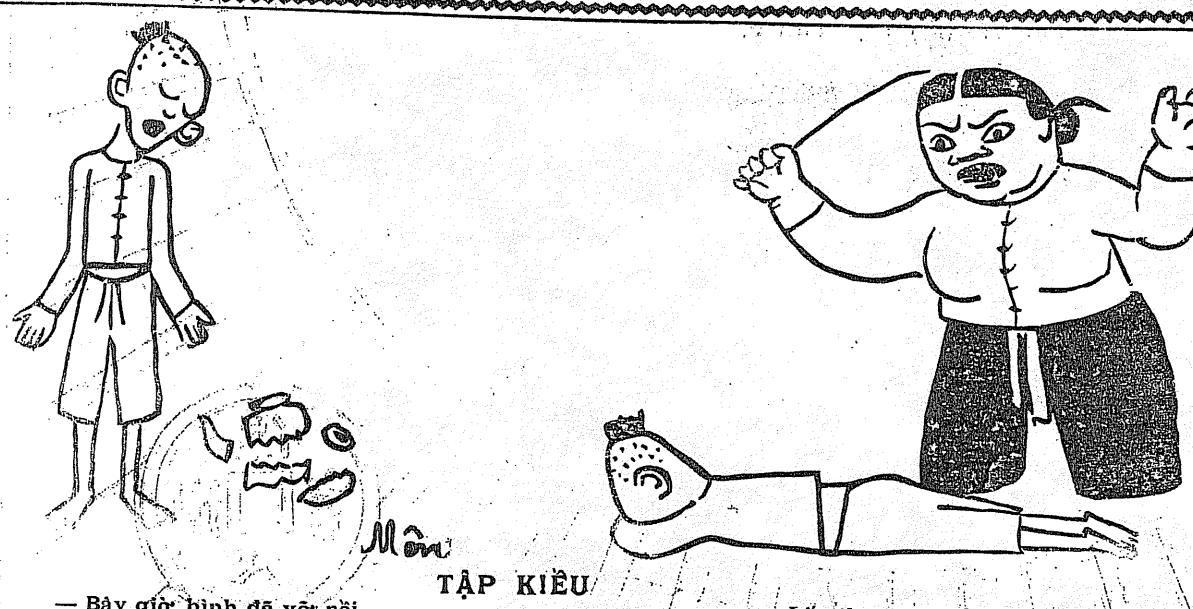
BỆNH VỤ'

ÔNG HUYỀN TẠP HÓA

NGUYỄN HỮU TÚY

NGUỒI TA bao giờ cũng vậy. Người đối với người chỉ hận dỗi tội cho nhau. Nói xà ròng ra, thì bên Đông-phu lũ moi Á-duron lũ sứ dã man phanh bụng đem ra cho quân Ý bắn để đồ cho nước ván-minh dài tiếng oán là đi cướp đất nước người. Nói gần ngay trước lòng mì, thì nó là cái oán Thị-kinh của ông Nguyễn Hữu-Túy

Thần ôi ! ông ta làm gì đã nên tội ! Ông ta chỉ muốn đồ tri-huệ mà thôi. Cái mục đích cao xa ấy, hí phải riêng ông deo đuổi. Chán hẳn người thức đêm thức hôm, học như cuoc-kêu để mong đặt lấy cái lý tưởng



— Bây giờ bình dã vỡ rồi,

TẬP KIỀU

Lấy thân mà trả nợ đời chờ xong

HẢI, SÂM KIỆN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cầu thận, sâm eo-lý và các vị thuốc rất tốt, luyện theo một cách riêng, uống ít mà sức bồi rất chóng và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, và đàn bà khí hư, bạch đái, bạch trọc, cùng những người lậu kinh niêm thành thận suy khí kém, sáng dậy ướt đính ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1\$ 1 hộp

KIM-HƯNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hôm) HANOI, — 81

ĐẠI LÝ: Haiphong 62 R. Paul Doumer — Namduh 225 phố Hàng Giấy và 28 R. Chapeaux — Đáp-cầu : 12 phố Chính — Sơn-tây : 8 Cửa hậu : — Phả-lại : hiệu Vĩnh-Thắng — Hongay : 4 Rue Théâtre

PHÒNG KHÁM BỆNH và CHỮA RĂNG

Dr HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

DE L'ÉCOLE FRANÇAISE DE STOMATOLOGIE

Chữa răng, Nhổ răng, Làm răng, Nắn đều lại hàm răng, Giải phẫu về những bệnh ở móm, Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

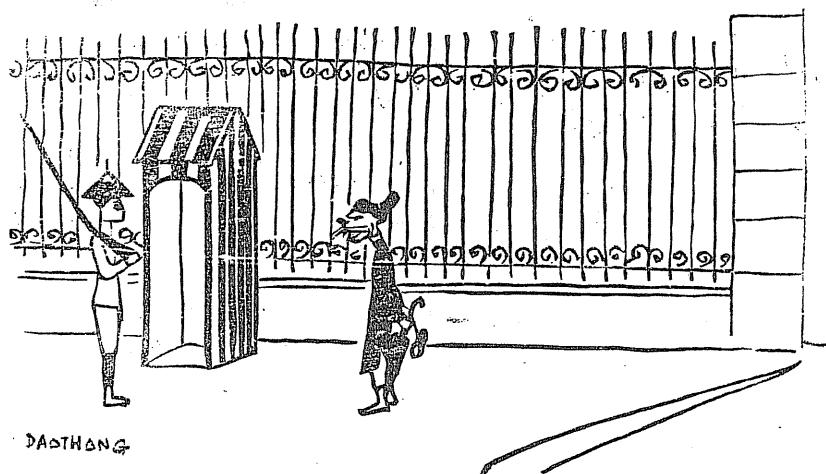
Giờ khám bệnh :

sáng 9h. đến 12h. — chiều 3h. đến 6h.

chủ nhật 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (lồng gác thứ nhất)

91 Bd Francis Garnier Hanoi — Tél. 390



Có cái nhà bé bằng lỗ mũi thế kia mà cũng phải cạnh với gác

của phần đông dân Việt-Nam: làm quan. Ông Túy chỉ là một nhân tài trong đám người theo lý tưởng đáng kính ấy.

Sự tình cờ run rủi ông gặp phải một đầu đê khô khăn: ché-dò báo giới Cho ông nói không thông đi nữa, ông cũng chưa đáng trách: ông muốn làm tri-huyện chứ có muốn nhập vào làng bao lâu. Huống hồ bài diễn-thuyết của ông lại rất có giá trị, tinh thần đã đặc biệt lân kỵ, ý tưởng đã cao xa thâm thúy, mà hình thể lại bồng bế, đầy những câu, những chữ mới mẻ, chưa ai dám dùng, dàn có tài như mấy nhà văn báo Đông-Pháp cũng vậy.

Trước hết họ trách ông khùm núm, mồm ra là « Xin phép các cụ lớn cho con noi », sắp dày miệng lại là « Mong các cụ lớn bỏ qua những điều xo xuất di cho ». Họ lầm, lầm to. Con người ta sinh ra ở đời, cốt lấy sự phong nhã, lễ độ làm đầu. Càng có lẽ bao nhiêu lại càng huy: tiếc rằng những mỹ tục thủa xưa dần dần tiêu diệt, nếu không ta sẽ được mục kích vẻ oai nghiêm, trịnh trọng của sĩ-phu dưới sân ngõng đầu rồng như các ông cử xưa.

Và nay ta ngần năm vẫn hiến, lấy tôn thương, phục tòng làm căn bản. Các ông huyền rồi ra làm khôn mâu cho dân, lập học cho tri-tưởng ấy án sâu vào cốt-tủy là phải lầm. Nay giờ khùm núm, vài tháng nữa đã có người khùm núm trước mặt, đì đâu mà thiệt.

Họ lại bảo ông Túy di mượn ý kiến của người khác cốt để lấy lòng mấy ông giám khảo: đời nào ông Túy như vậy; ông cũng như ai, biết nhau phẩm hơn người, át phải để tu-tưởng mình tự do phát triển chứ.

Tuy vậy, những lời vu cáo kia không đáng kể cho lắm. Lời vu cáo này mới đáng ghê; là bảo ông Túy không biết tiếng annam.

Ông Túy không biết tiếng annam? Các ngài say túy túy rồi. Các người không hiểu thảm ý của ông huyền nhà tôi.

Phụ-mẫu chi dân? Ông Túy có nói câu chửi nhau ấy, nhưng người thiên kiến thì

**SAU TRUYỀN MAI HƯƠNG
VÀ LÊ PHONG SÊ ĐĂNG**
**Chiếc Tát
nhuộm bùn**
của PHẠM CAO CÙNG

TU' VI NHÂN VẬT

SỐ 10 - NGUYỄN-HUY-HỢP

Câu trả lời:

Tức Ba-lăng-Xoa Hợp, chủ chuồng ngựa, chủ xe kéo, chủ gà, chủ vịt, chủ vẹt, chủ công, chủ ếch ương, nhưng không chủ nhiều bài đít-cua rất hùng hồn.

Dương-Binh Cầm-giàng



Những câu khác:

Một nhân vật mất hết tiếng, từ ngày có máy hát chạy bằng sức điện.

Đắc Hanoi



Ông nói rất to, nhưng công việc không được to.

P. Quảng-Vân



Có họ xa với cô Nguyễn-thị Kiêm, mồm loa mép giải.

Bảo Trúc-Sơn Thái-binh



Một ông nghị không phải để thay mặt dân ở nghị-viện, mà chỉ thay mồm bà nghị giao-thiệp với hàng xóm.

Nguyễn-thị Thanh-Binh

MỘT TIN ĐỒN

Đã hơn tháng nay, có một tin phao đồn về báo Phong Hóa, khiến các bạn đọc báo ấy nay hỏi nhau mong biết hư thực ra sao. Biết truyện, chúng tôi với vàng công bố để các bạn đọc hay rằng những tin đồn đó chỉ là những tin bị dặt ra, không có một chút gì là sự thực. Vậy xin các bạn cứ yên tâm.

PHONG HÓA

Sách Lá Mạ được các bạn đọc hoan nghênh đặc biệt

ĐOAN TUYẾT

Nghìn thứ năm

Bán hết trong ba ngày

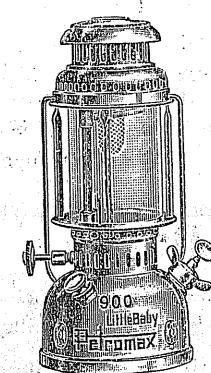
ĐÃ BÁN HẾT NGHÌN THỨ SÁU

Mới lại

DÈN MANCHON KIỀU MÓI RẤT TỐI TÂN

Giống giổi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu sáp — Rất tinh xảo, rất lịch xị, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiện tặn, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ cháy dầu — ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiện nghệ đều còng nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết —

Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.



PETROMAX

N: 900. — 100 Bougies.

1 lit dầu hôi đốt

đặng 26 giờ

N: 821. — 200 Bougies.

1 lit dầu hôi đốt

đặng 18 giờ

N: 826. — 300 Bougies.

1 lit dầu hôi đốt

đặng 12 giờ

Etablissements DAI-ICH
CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG:
PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. Bồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

Nº 29 Bd TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

KẾT QUẢ THI SỐ MÙA XUÂN

THI TRUYỀN VUI

Giải nhất, 10\$00 :

« Con giò oái-oăm » của Lê-ngọc-Thịnh.

Giải nhì, 5\$00 :

« Dê và gạo » của Trần-thanh-Tịnh.

Giải ba, tư, năm (1 năm báo P.H.) :

« Đọc chúc mừng » của Nguyễn-văn-

Tuóc, Vĩnh-yên.

« Đầu năm xem giờ » của Đào-trọng-Hữu.

« Mồng một tết » của Lưu-văn-An.

THI TRANH KHÔI-HÀI

Giải nhất, 10\$00 :

Tất cả các tranh của Đinh-lân.

Giải nhì, 5\$00 :

Tranh mồi, cũ gấp nhau của N.T.

Giải ba, tư, năm (1 năm báo P.H.):

« Ngày xuân con én đưa thai » của T.T.P

« Ý xông đất Á » của Bầu-Quỳnh.

« Xem khỉ » của H.N.

THI CÂU ĐỐI

Giải nhất (các thứ sách của Đ.N. đáng giá hai đồng và 1 năm báo):

Đề báo Tiếng chuông Sớm và Khuyển học của Thiết-Phủ.

Giải nhì và ba (1 năm báo):

3 câu đối của Trần-huy-Hinh.

Câu đối của Nguyễn-liển-Lợi.

THI VUI CƯỜI

Giải nhất (các thứ sách đáng giá hai đồng và 1 năm báo):

« Văn-sĩ mất trộm » của Nhật-Nguyệt.

Giải nhì :

« Lý Toét phát minh » của V.Q. Hùng.

THI VĂN VUI

Không có giải nhất

Giải nhì: các thứ sách đáng giá hai đồng và một năm báo:

« Tục lệ với ngày tết » của Nguyễn-tu-Đổng, Hanoi.

Giải ba (một năm báo):

« Tên dài » của Trần-thanh-Tịnh.

THI THƠ TẾT

Giải nhất, 7\$00 :

« Phú tết » của ông Đỗ-như-Tiếp, làng Đa-pút.

Giải nhì ba, tư (một năm báo):

« Dân vùng bắc mường quan Thượng » của N. Huệ.

« Đỗ và giáng » của Bảo Trúc-Sơn, Thái Bình.

« Thơ lợ » của Ấm-khoác.

(Xin các ngài viết thư về cho biết tên thật, chỗ ở hiện nay để gửi thưởng. Vì sợ thất lạc, nên khi nhận được thư, nhà báo mới gửi thưởng đi).

Xin cảm ơn hết thảy các bạn đã gửi bài dự thi, và xin hẹn đến số Mùa Xuân sang năm.

P. H.

CÙNG ÔNG NGUYỄN CÔNG HOAN

CỦA KHÁI HƯNG

HÔI thưa ngay cùng ông rằng tôi không phải là một nhà phê bình. Về tiêu-thuyết thì đúng nói phê-bình nữa; đến ngồi bàn tán xuống với anh em bạn thân, tôi cũng không từng dám khen tác-phẩm này, chê tác-phẩm kia. Lá vì tôi cũng viết tiêu-thuyết, viết tiêu-thuyết như ông, như Nhất Linh, như Lan-khai, như có Đoán-lâm-Đan, như ông Hồ-biển-Chánh. Tôi lầm kia, mình khen thi anh em cho là khen mệt, mà mình chê thi họ lại cho là ghen tị, nhất đối với một tác phẩm đã may mắn được công chúng hoan nghênh.

Cứ kẽ như thế thì đáng lẽ tôi không nên đả động tới một tác phẩm của ông, nhất là nói đến nó ở trên tờ báo mà tôi đăng tiêu-thuyết của tôi. Song bài « phán vua » của ông đăng trong Tiêu-thuyết số 92 lại liên can đến tôi, nên bắt đắc dĩ tôi phải có lời thưa lại cùng ông.

Liên can ở chỗ nào, tôi xin bày tỏ như dưới :

Tôi là một độc-giả của cuốn « Đoạn Tuyệt đã ra đời », cũng như tôi là một độc-giả của « Cô giáo Minh dương ra đời ». Cố nhiên tôi không nói mà cũng không biết nói cuốn nào hay, cuốn nào dở, nhưng dẫu sao tôi vẫn là một độc-giả có quyền được « ông trọng tư do tư tưởng » như ông khoe khoang trong bài « phán vua » của ông. Thế mà bấy giờ tôi bỗng bị ông liệt vào hạng « không biết mình » (mình là tôi) và « không biết người » (người ý chừng là ông). Ông viết : « Bảo « Cô giáo Minh » giống như « Đoạn Tuyệt » là viết một câu khôi hài do sự không biết mình và không biết người ». Xin thú thực với ông rằng tôi thấy « Cô giáo Minh dương ra đời » giống như « Đoạn Tuyệt đã ra đời ». Sau này « Cô giáo Minh » có đi rẽ về ngả khác hay không, tôi chưa biết, cái đó là tùy ở tác giả của cô, nhưng hiện giờ thì hai cuốn giống nhau lắm.

Ông đừng bắt tôi cung khai những đoạn giống nhau ra đây vớ-itch. Phải, vớ-itch, vì sự giống nhau không làm thiệt hại văn-tài của ông, nếu quả thực ông có tài. Vả lại dù ông đã đọc qua Đoạn Tuyệt hay chưa từng để mắt đến cuốn tiêu-thuyết ấy mặc-lòng, nếu ông muốn tả một người mẹ chồng annam ác nghiệt thì bà mẹ chồng ấy sao khỏi những tinh-tinh, cù-chủ, hành vi giống hệt hay giống hơi hơi những tinh-tinh, cù-chủ, hành vi của một bà mẹ chồng annam khác mà Nhất Linh đã tả.

Nói gì « giống như », đến bắt chước

cũng không sao kia mà. Hài-kịch « Người biến lận » (*L'avare*) của Molière viết theo hài-kịch « Cái nồi » (*Aulularia*) của Plaute, Molière có căn phán vua rằng : « Bảo l'Avare giống như Aulularia thực là viết một câu khôi-hài do sự không biết mình và không biết người » đâu ? Thế mà mấy trăm năm nay, người ta vẫn đặt giá trị « Người biến lận » ở trên giá trị « Cái nồi ».

Và trong khi ở Paris người ta diễn « Người biến lận » thì các nhà phê-bình vẫn được tự do phê-bình, vẫn được tự do tán-tung « Cái Nồi » của Plaute. Họ không từng bị Molière rủa mệt họ như ông : « Mấy nhà phê-bình đã cùng nhau cho hài-kịch Aulularia là một vở kịch có giá-tri cả từ lẩn-ý. Sự về hùa ấy thật là một điều đáng tiếc. »

Một cái thí-dụ trái ngược :

Racine soạn vở-kịch Phèdre. Pradon ghét cũng soạn vở-kịch Phèdre. Bắt đầu diễn Phèdre của Racine được ba hôm thì Pradon cũng cho diễn Phèdre của mình. Rồi nhờ về mưu kế của bon bà công-tước De Bouillon, Phèdre của Pradon kéo hết khán-giả về rạp Guénégaud, khiến ở rạp Bourgogne, các hàng ghế đều trống không người.

Thứ hai ông, ngày nay ông có cõi-thiếp bồng-nóng vở-bi-kịch Phèdre của anh chàng Pradon ở ngần-tủ sách nào không ?

Vậy thi, thưa ông, giá-tri một tác-phẩm có lẽ không phải ở chỗ có giống hay không giống, có bắt-chước hay không-bắt-chước một tác-phẩm khác. Giá-tri của nó chỉ ở chỗ nó có giá-tri, có chân-giá-tri.

Nếu « Cô giáo Minh » của ông viết sau Đoạn Tuyệt mà có giá-tri, thì rồi nó sẽ có giá-tri. Nếu chẳng may nó chịu

chung số phận với bi-kịch Phèdre của Pradon, thì ông cũng đến chửi-chửi-biết-làm-sao, phải không, thưa ông ?

Còn như người đồng-thời người ta phê-bình thì mình kéo-sao ngoài bút người ta dương-di bên-trái, chêch sang bên-phải được, mình có tự-do-mình, người ta có tự-do-người-ta, người ta khen Đoạn Tuyệt là quyền người-ta, ông-nhiếc-móc người-ta làm-gì.

Nhưng có điều cũng hơi-la. Biết bao nhà phê-bình khen Đoạn Tuyệt, mà chưa một ai chê miệt-nó, làm-tới, (tôi độc-giả, chửi không phải tôi viết-báo) cứ yên-trí rằng nó có giá-tri.

Nay tôi bỗng ngã người-ra vì một câu-rất-hùng-hồn của ông. Ông viết : « Thế thi trong cuốn Đoạn Tuyệt, nửa dưới không-nên-có, mà nửa-trên-có cũng không-ich-gì ».

Trời-oi ! Thế thi còn-in-nó-ra-làm-gì ? Rồi Nhất-linh cũng-lần-thần. Lần-thần nốt-nhà-xuất-bản-Đời-Nay. Lần-thần-cá-các-nhà-phê-bình-cứ-về-hùa-nhau-mà-bảo-nó-hay. Lại-lần-thần-hết-cács độc-giả-cứ-ùa-nhau-mà-mua-nó, mà-đọc-nó, mà-thích-nó.

Than-oi ! (tiếng-kêu-khen, chửi-không-phải-tiếng-kêu-phàn-nản) Than-oi ! trong-khắp-nước-Nam-chỉ-minh-ông-là-có-luong-tri. Người-dời-còn-ngàn-ngại-gì-mà-không-tôn-ông-lên-bực-thanh-nhan ?

Đến đây, tôi xin tạm-biệt-ông để-thuật-một-câu-truyen-vui.

Một-nàng-dâu-mới — mới-như-cô-Loan, cô-Minh-chứ-không-phải-mới-cưới, —muốn-trêu-tức-bà-mẹ-chồng-hơi-nghiệt, —đem-đọc-cho-bà-nghe-đoạn-tiêu-thuyết «Cô Giáo Minh» tâ-tinh-tinh-và-cử-chỉ

tàn-ác-của-bà-tuần-đối-với-con-dâu : « Bà-tuần-sai-cô-giáo-Minh-lên-gác, rồi ngầm-bỏ-muối-vào-nồi-canhs-của-Minh-dương-nấu. Lúc-ăn-cơm-bà-tuần-húp-canhs-mắng-nàng-dâu, trước-mặt-bà-huynh, một-bà-khách-quí-của-bà-tuần, Minh-liền-lời-con-sen-ra-chửi-mắng-và-dánh-dập-ngay-trước-mặt-bà-tuần-và-khách. Bị-dòn-dau-quá, con-sen-thú-thực-rằng-chinh-mắt-nó-trong-thay-bà-tuần-bỏ-muối-vào-nồi-canhs...» vân... vân...

Bà-mẹ-chồng — bà-mẹ-chồng-trong-truyen-vui-này, chửi-không-phải-bà-tuần-trong-truyen « Cô-giáo-Minh » — mỉm-một-nụ-cười-khinh-bí-bảo-con-dâu :

Sao-mà-cái-bà-tuần-ág-lần-thần-den-thế ! Thiếu-gi-cách-hanh-hạ-con-giáo-Minh, lại-phải-bỏ-muối-vào-nồi-canhs-của-nó. Hành-vi-ác-nghiet-ág, häng-mẹ-cái-dĩ-tinh-tinh-nồng-nỗi, có-còn-dược, chửi-tao-như-bà-tuần-thì-dầu-con-dâu-nấu-canhs-nyon-mà-không-vừa-ý-tao, tao-cũng-mắng-vào-mặt.

Bà-dưa-mắt-liếc-con-dâu-dể-tỏ-ý-tu-phụ-rằng-mình-thực-là-một-bà-mẹ-chồng-an-nam, rồi-lại-tiếp-luôn :

— Đến-như-dể-con-dâu-tự-do-chửi-mắng-dánh-dập-dây-tờ-ở-trước-mặt-minh-và-trước-mặt-khách, thi-cái-bà-tuần-ág-không-những-không-ra-một-bà-tuần, mà-cũng-chẳng-còn-là-một-bà-mẹ-chồng-nữa, chửi-dùng-nói-một-bà-mẹ-chồng-ác-nghiet-với. Như-người-ta-dâ-trót-bỏ-muối-một-cách-vô-ý-thức-vào-nồi-canhs-của-con-dâu, thời-khi-con-dâu-tra-khảo-dây-tờ, sao-lại-không-mắng-át-nó-di, (mà-có-quyền-mắng-được-lăm-chứ-sao?) lại-dẽ-nó-dánh-con-sen, đến-nỗi-làm-bại-lộ-một-hành-vi-nhỏ-nhen-của-minh.

Con-dâu — con-dâu-trong-truyen-vui, chửi-không-phải-cô-giáo-Minh — nghe-mẹ-chồng-phê-bình-tiêu-thuyết-một-cách-quá-mẹ-chồng, thi-quay-di-cười-khúc-khích...

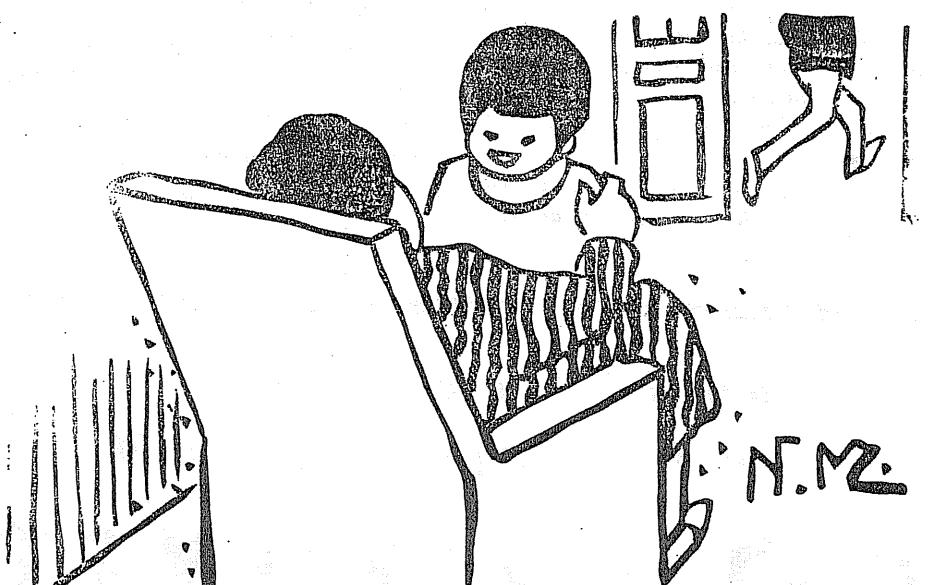
Bà-kia-thần-nhiên-nói :

— Muốn-tổ-cho-cô-biết-thế-nào-là-một-bà-mẹ-chồng-ác-nghiet, tôi-hay-tặng-cô-một-cái-bạt-lai(và-rồi-và-tát)-để-từ-rày-ngoài-tiếp-truyen-tới, cò-dùng-dì-mà-rúc-rích-cười-một-cách-vô-phép-như-thế.

Câu-truyen-vui-dến-dó-là-hết. Rõ-dáng-tiếc, vì-chứa-biết-có-nàng-dâu-có-khóc-bù-lù-bù-loa, và-chồng-nàng-có-bệnh-vực-nàng-không ?

Dẫu-sao, tác-giả-cô-giáo-Minh-cũng-hơi-buồn. Ra-dời-chưa-trọn-kiếp, dâ-gây-nên-một-bi-hài-kịch-trong-gia-dinh-kia-rồi.

Khai-Hung



Bác Tham cho con nhiều kẹo rồi. Vậy cậu về không được nói bác đến chơi nhé.

Nhưng cậu con dặn hể ai đến chơi cứ kẽ ra, rồi cậu cho nhiều kẹo hơn cơ.

tuyệt nọc lậu giang

nặn ra chất giày trắng-trắng, ăn-độc, uống-uruguay, thức-khuaya, lại-thầy-hình-như-phục-phát. Cô-nhười-thận-kém-lại-thầy-hay-dau-lung-mỗi-xương. Bệnh-Giang-còn-lại, thấy-nỗi-chấm-dỗ-như-núi-dot, bắp-lhit-thỉnh-thoảng-láy-rật-rật. Đó-là-những-di-noc-về-những-bệnh-ấy-chưa-được-khỏi-hắn, nén-còn-như-vậy, nêu-không-uống-cho-khỏi-hắn-sau-còn-sinh-ra-nhiều-chứng-quá-á-nữa. — Vày-bất-cứ-nặng-nhé-lâu-mới, dùng-thứ-thuốc-KIÊN-TINH-TUYỆT-NỌC-LẬU-GIANG, nhẹ-2,3-hộp, nặng-6,7-hộp-1-kilô-hắn. 1\$50-một-hộp. — Bệ-thi-Lâu-mài-phát, mủ-máu-cường-dương-đau, tiêu-tiên-ít-một, dùng-thuốc-lâu-số-58, nhẹ-3,4-hộp, nặng-6,7-hộp-là-khỏi-rất-hắn, 0\$50-một-hộp. Bệnh-Giang, nỗi-hạch, phát-sốt, qui-dầu-lở-loét, dùng-thuốc-số-66, 0\$70-1-hộp, là-hết-nọc-ngay, nhẹ-4,5-hộp, nặng-8,9-hộp.

BÁN TẠI NHÀ THUỐC

BINH-HUNG 67 phố cửa Nam Hanoi

Các đại-lý: Mai-Linh Haiphong, Đăng-dinh-Chiến Việt-Tri, Huc-Hung-Long Camphamine, Tiến-Ích-Thái-Binh, Kim-Lan Uông-Bi, Trần-bá-Quán Battambang, Nguyễn-Hữu-Dzu Tuyên-Quang, Hồng-Điều Sóc-Trang ville, Trần-nghien-Cát 81 Charner Saigon, Việt-Kiều 59 de la porte Pnompenh.

Sau-khi-khỏi-chứng-bệnh-tinh,(Lậu-Giang-Mai), di-noc-còn-lại-nước-tiêu-khi-trong-khi-vàng, thỉnh-thoảng-ra-doi-ti-mu

4

CUỘC ĐIỂM BAO

TRƯỚC VÀNG MÓNG NGƯA

TÒA THƯƠNG...

Thằng cu Ngốc mới có mười ba tuổi. Người xanh và gầy, chỉ có cái đầu lớn. Bộ mặt già, trên trán in những vết rãnh dài. Một nụ cười ngây ngô, ngó ngắn trên cặp môi nhợt. Trông cái bộ dạng ấy, người ta không biết nó bao nhiêu tuổi nữa: lén mươi, nếu lấy thân thể mà nói, ngoài hai mươi, nếu chỉ nhìn bộ mặt.

ÔNG CHÁNH ÁN. — Mày mới tí tuổi đã ăn cắp rồi.

Ngốc (giọng nói run run). — Bầm... không.

Ô. C. Á. — Không gì. Lần trước, mày bị giao cho nhà trùm giòi sáu tháng, phải không?

Ngốc há mồm, sợ hãi nhìn ông chánh án:

— Vâng, có a.

— Vậy mày còn chối gì nữa. Nói thật đi thì tòa thương. Lời khai của những người làm chứng còn sờ sờ ra đấy. Thị Hoan khai nó đương nô đùa với em nó, tay cầm chiếc vòng vàng thì mày đến giựt rồi chạy. Người phú-lit phải đuổi theo bắt được mày tay còn cầm chiếc vòng. Chứng cứ rõ ràng, còn chối gì.

Ngốc mặt nhợt xám lại, đứng im giây phút, rồi lắp bắp:

— Bầm... con... chót đại.

— Ủ, có thể chứ. Tại sao mày ăn cắp hử?

— Bầm... người ta s-ui con.

— Người ta là ai?

— Bầm... là anh ấy.

Ô. C. Á. (gắt). — Anh nào?

Ngốc nhónh nhác nhìn chung quanh, rồi nói sê như sọ: người bị tố giác nghe thấy:

— Bầm anh Hàng... Anh ấy bắt con đến giựt chiếc vòng của con bé.

Ô. C. Á. — Người ta xui mày, nhưng mày không nghe thì đã sao?

Ngốc nhìn ông chánh án. Ý giả bảo ông ấy không phải ở địa vị mình, nên không hiểu.

— Bầm, con không đi. anh ấy đánh... Con sợ lắm.

— Nó làm gì mà mày sợ nó?

— Bầm, anh ấy cũng ở Tri Cụ ra.

— Nhưng lần trước mày ăn cắp thì ai s-ui mày?

— Bầm, cũng anh ấy.

— Rồi anh ấy sẽ bị bắt. Còn mày, tòa thương tuổi còn trẻ dại, tha cho vì chưa đủ trí khôn, nhưng bắt đưa vào một nhà trùm giòi trong sáu tháng để cải ác vi thiện, nghe chưa?

Ngốc nghe tuyên án, đứng lặng im. Mặt nhợt nhạt cắt không được một giọt máu, mắt nhìn ngược sọ sệt như thấy trước mặt những sự kinh khủng vô hình, chân tay run lẩy bẩy, hồi lâu mới thở ra:

— ... Bầm... tòa thương... xin phạt mấy tháng tù.

Ông chánh án ngạc nhiên nhìn Ngốc.

— Bầm... xin tòa thương, đừng bắt con lên Tri Cụ, con sợ lắm.

— Việc gì mà sợ. Và tòa đã sủi rồi, không sủi lại được nữa.

Nhưng chưa hết lời, xen dăm dã nắm tay Ngốc kéo ra. Thành thử không rõ Ngốc sợ gì, sợ bị khổ cực hay bị bọn anh chị trên Tri Cụ áp bức theo bọn chúng làm những việc có thể bắt Ngốc trở lại Tri Cụ không biết bao nhiêu lần nữa.

TÚ LY

VỊNH VÀ NHỤC

ÔNG Lê tràng Kiều (cầu chính phủ trị) tự nhận là một người làm báo và viết một thiền hoạt kê dài về « cái vịnh và cái nhục của nghề báo. »

Người ta chưa biết cái vịnh và cái nhục đó là thế nào. Nhưng chắc như thế này :

— Cái vịnh của ông ta là khi nào vì lời ông súc siêm mà một tờ báo bị đóng cửa (tất nhiên là không phải tờ báo của ông).

Còn cái nhục? Cái vịnh đã như thế, thì chắc cái nhục là trái lại — nghĩa là khi nào tờ báo ông định súc siêm cho đóng cửa lại vẫn mở cửa như thường.

Chẳng trách ông Lê tràng Kiều (cầu chính phủ trị) đã tự thú rằng ông ta roi xuồng làm người với cái tội... làm báo.

Kề ra thì cũng thật là cái tội cho ông ta và... cả cho những người khác nữa.

THẦN TIỀN LẮM

NGUỒI Annam thật là một người sung sướng.

Về thân thể, tài lộc, gia trạch của mình, đã có một lũ các tử (thần tử, tiên tử, cốc tử) săn sóc đến một cách tha thiết và âu yếm. Muốn làm sự gì đã có các cảm nang chỉ bảo, không phải nghĩ ngợi gì nữa.

Những lúc rỗi công việc, thì lại đi chơi trên trời dưới bể với các Mao Mao tiên, Thu Thu tiên, Hồng lão tổ, Hắc lão tổ với một lũ đạo nhân khác nữa.

Khi muốn làm một việc gì nghĩa hiệp thì đã có các Thiếu lâm nữ hiệp, Không động kiêm hiệp, Quan động đại hiệp, có tài phi kiêm lấy đầu người ngoài nghìn dặm (!) giúp sức.

Khi đang đêm muộn đi chơi thì đã có các tay phi hành di trên mái nhà như bay, đêm theo

những gói mè hồn hương rất hiệu nghiệm để mê hồn các cô thiếu nữ xinh xắn.

Người Annam mình như thế thật là thần tiên lắm, còn gì đáng bàn nản nữa. Chả trách là con Tiên cháu Rồng cũng phải.

KHÁC LẮM CHỮ

ÔNG Hoài Thanh bởi thế lấy làm thú vị lắm, và ông cho rằng những truyện thần tiên đó rất đáng đọc, rất bổ ích cho tinh thần và trí não của các trẻ con Annam.

Chẳng thế mà ông cứ nói rằng: bên tay người ta cũng có truyện thần tiên cho các trẻ con đọc, bên ta cũng phải có truyện thần tiên cho các trẻ con đọc chứ!

Chỉ phiền một điều là truyện thần tiên của tây nó không giống truyện thần tiên của ta — của Tàu mới phải — tí nào.

Cái khác đó, ông Hoài Thanh chắc cũng biết. (Mà nếu ông không biết thì thật là một sự thiệt thòi cho ông lắm).

NGHỆ THUẬT VI

NGUỒI ta sực nhớ ra ông Hoài Thanh ở T.T.T.B. chính là người thích ăn mứt nghệ thuật vị... nghệ thuật. Cho nên ông bệnh vực truyện thần tiên ở trên mặt tờ T. T. T. B. Song nghĩ kỹ ra không phải.

Cái nghệ thuật ông ta theo nó chẳng vị nghệ thuật mà cũng chẳng vị nhân sinh, nhân sơ gì cả. Nó là cái nghệ thuật vị... thần tiên chi pháp thuật!

Thach-Lam

ĐẦU BẠC

ÔNG Nguyễn-văn-Tài ở Phủ lạng-thường đăng báo Khoa Học hỏi một phương thuốc kiến hiệu cho một thứ bệnh kỳ khôi. Bài của ông đăng như dưới:

« Tôi năm nay 16 tuổi mà không biết tại sao, từ khi lên tám đến giờ, trên đầu bao giờ cũng có nhiều tóc trắng. Chắc không nói thì các ngài cũng đã hiểu nỗi thất vọng của tôi về hạnh phúc của người đàn ông do ô tài sắc cả. Mà tôi xem ít người có như thế lắm. Vậy tôi xin nhờ các danh y bảo dum tôi nguyên nhân bệnh ấy và có thuốc chữa được không. Xin đa tạ ».

Dẫu ông Tài đã nói rồi mà tôi vẫn không hiểu nỗi thất vọng của ông, trí khôn tôi thật kém quá. Tôi cũng không hiểu nỗi lúc ông bảo hạnh phúc của đàn ông đều do tài sắc mà ra. Ý chừng ông bảo ông xấu số, tóc sớm bạc hóa già, nên con gái không yêu hắn. Cái hạnh phúc của ông đặc biệt thật.

Ông đã đặt hạnh phúc của ông vào mói tóc, tôi không dám quản tài hèn Biền-thuốc mà mách ông một món thuốc thần hiệu: là mua thuốc nhuộm, nhuộm tóc ông đi. Ông đã sẵn có tài, vì tên ông là Tài, ông chỉ nên nhuộm tóc đen, rồi mua dầu, mỡ mà bôi cho bóng khoáng là ông có sắc: có tài sắc vẹn toàn vậy.

TÚ LY

Cái chính

Kỳ báo trước trong bài « Di xem thi vào ngạch các bao giới », câu của ông Túy :

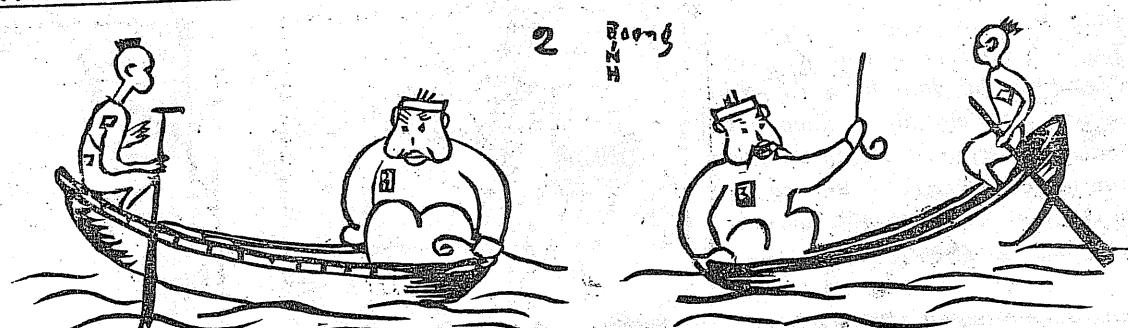
— Lần đầu chúng tôi được cái hân hạnh nói trước mặt các ngài...

Chính thật ra như thế này :

— Lần đầu chúng tôi được cái hân hạnh nói trước mặt các ngài...

Vì thợ nhà in có ý đã xếp « đúng » chữ « ân-hận » ra chữ « hân-hạnh », nên xin cải chính lại cho « lầm ».

N. N. L.



B.B. — Mày ngồi đây để tao ngồi đây, sao mày lại dám ngồi cao hơn tao hở? ? ?

THUỐC LÂU ĐÔNG-HẢI

Hay nhất và chóng khỏi nhất. Mới mắc 0\$60. Kinh niên 0\$90 không hại đường sinh dục. Thầy thuốc VU-DUY-THIỀN 20 năm nghiên cứu. Chữa cà nội, ngoại khoa. Mạch-lý-tinh. Thuốc Bảo ché tốt. Thuốc chữa ho lao, thuốc cai nha-phiên, thuốc khí-hư, thuốc cầu-tự, điêu-kinh. Điều là các món thuốc gia truyền đặc biệt. Ai hỏi han về y-lý và bệnh căn, săn lòng mách giúp không lấy tiền.

ĐÔNG - HẢI Y - TÔN n° 77 Rue Tientsin Hanoi

Thứ và mandat đề VŨ - HUY HIỆN



Cửa V. Doanh, Hanoi

Trong hàng thuốc

Một bà khách vào cửa hàng thuốc, gọi người pha thuốc ra một chỗ nói gì không biết. Người pha thuốc gật gù trả lời :

— Thưa bà, thật là may mắn cho bà lắm. Tôi pha được một thứ thuốc uống vào không thể nào để được, dù...

Đến đó, ông ta giơ tay ra hiệu. Người đàn bà cất đầu cảm ơn và tỏ ý muốn mua.

Người pha thuốc gọi người phụ vào tủ tim:

— Anh vào tủ số 9, ngăn 16, có cái hộp tim mang ra cho tôi.

Một lúc, người làm dì ra, kính cẩn lê phiêp trả lời :

— Bây giờ, bà nhà mang cả thuốc lẫn hộp đi chơi rồi à!

Cửa Tiêu, Hanoi

Đố bíết

— Đố anh biết ở Hanoi có cái phố nào mà những người ở phố ấy, từ già chí trẻ, từ bé đến lớn, hai hàm răng đều cài ra cái vào hết thẩy?

— ???

— Phố Giảng So-le (Jean Soler) ở đằng sau nhà hỏa-lò.

Cửa T.T.T., Hanoi

1. Đáng tiếc

Thày kiện ghé tai nói nhỏ với khách hàng, một anh chàng trong có vẻ ngu độn và tàn ác.

— Vậy bác đã giết chú bác?

— Phải...

— Chỉ có chú bác?

— Phải, tôi xin lỗi...

— Ô! Đáng tiếc! Nếu bác đã giết cả nhà bác thì tôi có thể cãi là bác diễn được.

2. Cô đào hát và ông chủ thầu

Một ông chủ thầu tha thiết yêu một cô đào hát và định cưới cô về làm vợ. Song trước khi «phòng loan chung gối», muốn biết căn nguyên đời người yêu, nên ông có thuê một thám tử riêng để dò xét cô.

Ít bữa sau, ông nhận được tờ khai của thám tử gửi cho ông.

« Trở về trước, hoàn toàn. Cho tới nay, bông hoa qui danh tiếng lừng lẫy và chỉ giao thiệp với những khách cao quý lịch sự, đứng đắn. Duy nhất vài tuần lễ gần đây, người ta thường gặp cô đi với một lão chủ thầu mà « tư cách » đáng ngờ lắm ».

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



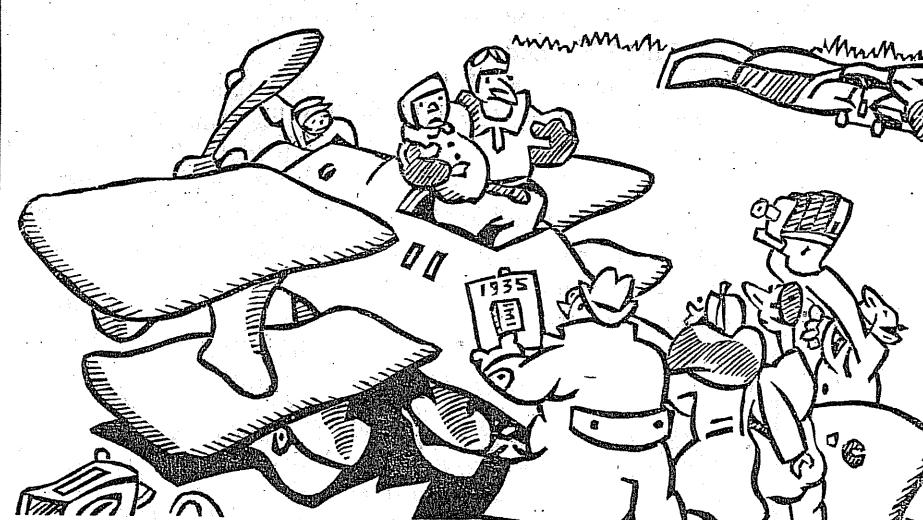
THẦY THUỐC — Muốn khỏi thì khi đọc sách ông bịt mắt kia lại, chỉ đọc bằng mắt bên này thôi, vì mắt bên này rất tốt.

NGƯỜI CÓ BỆNH — Nhưng mà, thưa ngài, mắt bên này là mắt giả.

(IL SETTE BELLO)

— Thắng cha ấy may tệ! Ngày nào nó cũng cho chim bồ câu đưa thư lại cho nó. Nó ăn thịt chim bồ câu Thế mà vợ nó ngày nào cũng gởi thư.

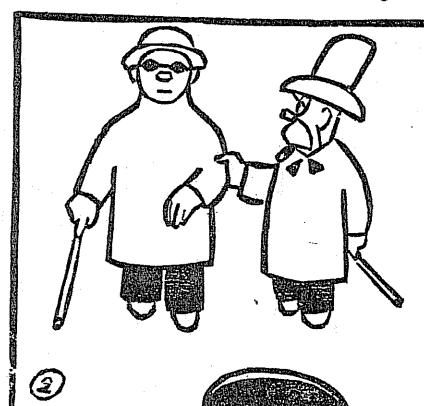
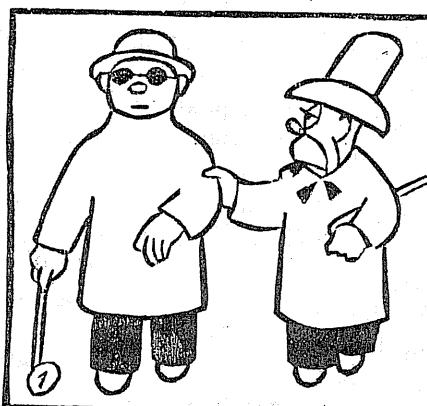
(RIC ET RAC)



MUỐN ĐẠT KỶ LỤC BAY LÂU

(RIC ET RAC)

— Còn đưa bé tôi đem theo đây, sẽ thay tôi để vặn lái tàu bay khi tôi đã già.



Chỉ đường cho người mù.

TỔ MỘ

NHỮNG TRUYỀN ĂN UỐNG TRONG LỊCH SỬ

KHÔNG bao giờ tôi quên được những câu truyện ăn uống « toát » da vô tình lọt vào ký ức vì dạ dày tôi thường phải làm việc quá nhiều : Sự thái quá xấu xa ấy nhắc cho tôi luôn nhớ tới những công việc « vĩ đại » của dạ dày.

Ý tôi muốn hiến các bạn một câu truyện ăn uống có ghi chép trong sử xanh — vì những việc ăn uống thường tình ngày nay ở thôn quê, các đồng nghiệp chúng tôi và chúng tôi đã có nhiều dịp nói đến, và các bạn cũng chẳng còn lạ gì — nhưng không biết bằng cứ vào đâu, đã cố lực moi móc nóng cả đầu mà không đào đâu ra tài liệu, vì không có sách nào nói đến. Có lẽ cho đó là một vấn đề nhô mọn không quan hệ, nên các sử gia đã không để ý ghi chép. Thật là một điều khuyết điểm đáng tiếc — theo ý tôi tưởng. Vậy dưới thuật một câu truyện ăn uống nước người ta cũng không phải là thừa về dịp mua vui trong ngày xuân.

VÙA rồi, ở Rouen, người ta có mở một ngày « hội dạ dày », mà tức là hội lần thứ sáu đã mở ở đây. Một chàng nô vừa giật giải quán quân về ăn khỏe, đã được công chúng hoan nghênh. Ở ngay một vườn hoa lớn trong thành phố mới khánh thành tượng ông Gargantua là một người đã lừng danh trong « lịch sử dạ dày ».

Nhìn trở lại ba, bốn trăm năm về trước, các bạn hãy tưởng tượng các món ăn trong một bữa tiệc thết một người tai mắt. Năm 1545, thành phố Paris thết tiệc Catherine de Médicis. Những món quay không dưới 15 món, chưa kể những món cá, các thức ăn « vào bữa » và tráng miệng. Trong ngàn ấy món, theo báo chí thuật lại, hoàng hậu không bỏ qua món nào. Tờ Journal de l'Estoile thời ấy có nói rằng một hôm hoàng hậu ăn nhiều mào gà quá « tưởng đến vỡ bụng ».

Đến thời đại Louis XIV. Vua là người ăn khỏe nhất nước Pháp hồi bấy giờ. Khi nào trong mình khó ở, ngài chỉ ăn có bốn cái bánh, bốn đùi gà và chừng nửa tá sườn lợn rán. Nhưng phải coi khi ngài sung sức!

Sau mấy đĩa « súp », ngài dùng bốn món cá, tám món thịt lợn, dê, cừu, sáu món gà, vịt và rất nhiều bánh ngọt : đây là những bữa ăn thường ngày.

Về thế kỷ 18, việc ăn uống có phần kém. Theo « một » bấy giờ, những ông hoàng, bà chúa ăn rất ít cho thân-thề gầy gò, mảnh giê mới là lịch sự, nhưng nhân dân vẫn ăn, uống như thường. Ấy là hồi người ta bắt đầu lập những hội ăn uống này khác : ở Caen có hội « Bắp đùi » (Société du Gigot), ở Valenciennes có hội « Trẻ ngoan » (Société des bons enfants), ở Paris có hội « Dạ dày lớn » (Club des grands estomacs) gồm những « nhà ăn uống tai mặt », cứ đúng kỳ hạn đã định trong chương trình là họp nhau lại dự

Muôn cai thuốc phiện, muôn chữa bệnh tình

PHẢI TÌM CHO ĐƯỢC THUỐC

mới có thể khỏi rút được. Nhiều người đã biết như thế, chúng tôi cũng cam-đoan chắc với các ngài như vậy

Thuốc lậu và thuốc giang-mai 0\$60 một hộp uống khói rút lọc hẳn, không công-phat, lợi sinh-dục. Thuốc cai thuốc phiện thứ viên 0\$50 một hộp, thứ nước 1\$00 một chai, uống một liều thôi hút ngay, khỏe mạnh không sinh bệnh gì cả, di làm việc như thường.

XIN CAM-ĐOAN NẾU SAI LỜI TRẢ LẠI TIỀN

HONG-KHE 88, ROUTE DE HUÉ, HANOI - TÉL. 755

tiệc. Không phải là ai muốn vào hội cũng được. Muốn là một hội viên, phải dự một kỳ thi — lý nhiên là thi ăn — rất khó khăn và được những « kỳ cựu » trong hội công nhận.

Thời Napoléon là thời đại đáng buồn cho việc ăn uống. Trong hoàng tộc có mình Napoléon ăn khá, nhưng cũng chẳng được là bao, nên không đáng ghi chép. Duy trong trào có một người ăn giỏi là ông phụ chính đại thần Cambacérès. Thứ ba và thứ bảy nào ông cũng đặt tiệc mời những vị ăn uống khá, số món ăn không dưới 60 món. Trong kỳ hội nghị quốc sự ở Luneville (tháng giêng và tháng hai năm 1801), ông Napoléon được tin những hộp chứa đủ các thức ăn tải đến rất nhiều, bèn hạ lệnh cho sở buro-chính rằng từ nay chỉ được chở thư từ, điện tín cùng công văn.

Ông Cambacérès dùng dùng nồi giận, tìm đến ông Napoléon.

Ông Napoléon cười mũi vì đã trêu được bạn :

— À ! Ông Cambacérès, rõ khô chưa ông bạn quý của tôi. Ông làm sao thế ? Trông ông có vẻ bối rối, giận dữ lắm.

Có điều là ông đã hạ lệnh cho nhà buro-chính không tái lương thực của tôi nữa. Ông phải biết cho rằng không có tiệc yến thi lấy đâu ra bạn. Vả ông cũng đã thừa rõ rằng làm việc nước một phần lớn là ở trong yến tiệc.

Ông Napoléon bật cười :

— Làm gì mà vội nóng thế, ông bạn tham ăn của tôi ơi. Tôi sẽ hạ lệnh lập tức hủy lệnh vừa rồi. Nhà buro-chính sẽ lại nhận những món ăn của ông khắp các nơi gửi đến như thường.

Ông Cambacérès hứa ăn đến nỗi ông không thể chịu được những trò tiêu khiển hay những tiếng huyên náo khi ông thường thức một món ăn ngon.

— Nói khẽ một chút, kéo ăn chẳng nghe thấy gì cả !

Đấy là lời ông đã bảo một người khách hay nói truyện trong khi ăn.

Văn-sĩ phần nhiều là những người rất khảnh ăn. Ông Victor Hugo, trái lại, không như những thi-sĩ khác chỉ « sống » bằng ánh sáng mặt trăng hay giọt sương buổi sáng. Bữa ăn của ông phải có những món gia dụng. Những người quen biết ông lắm, thường thấy ông bỏ cả quả cam vào mồm nhai cả vỏ. Khi ăn một món tôm hùm, ông chỉ bỏ có chân tôm rồi đưa cả con lén miệng, không kịp nay vỏ tôm đi.

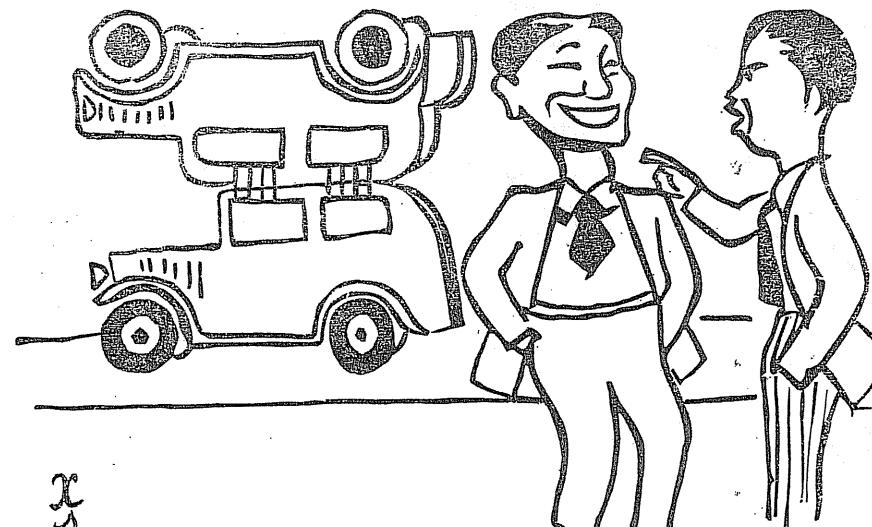
Ông Théophile Gauthier ăn không mấy khi được vừa lòng : « Sau bữa ăn hai tiếng đồng hồ, đã thấy ông đòi và hỏi lần thầm anh đầu bếp rằng : « Có thể kiểm cho tôi được những món ăn no lâu hơn thế không ? »

Ông Auvergne Scholl, ngồi vào bàn là phải ăn ngay mười lát sò. Đó là cách ông ăn mòn đầu để vào bữa cho ngon miệng.

(Xem tiếp trang 14)

N. H. N.

(Lược dịch các báo)



— Xe của tôi thế này để khi nào giữa đường hỏng máy thì tôi chỉ việc lợn lại, xe lại chạy như thường.

ĐI TÂY của LANG DU

(Tiếp theo)

CAO LÂU TẦU VÀ « HÀNG » CƠM BÌNH DÂN

SAU khi đã xuống địa ngục, chúng tôi lên Thiên-đàng. Thiên-đàng đây là các hiện cơm tàu ở Paris. Không gì thú hơn là ở giữa đất Pháp được hưởng cao lầu, không gì sướng hơn được gõ đầu vào bát, trước mặt có một đĩa thịt quay da đỏ hồng, mỡ trắng bong nấm rất thí từ bên mẩy củ kiệu trong, mới trông

lẽ ấy, nên chúng tôi ít khi được lên thiên-đàng, tuy rằng ngày đêm vẫn cầu nguyện và lúc nào cũng tâm tâm niệm niêm đến những món ăn thần tiên ở đó.

Ở Paris, tất cả có sáu hiệu : sang có, soàng có. Nhưng có một điều đáng chú ý là hiệu nào cũng sạch sẽ ; ở dưới đất không có giấy bẩn hay sương sầu, ở trên ghế không có những ông ngồi vén đùi lên tận ben vừa gãi vừa nạo cổ khạc nhô xuống đất. Người tàu sang đây đã « lây sạch » của người tây. Lắm người bảo chính vì thế, nên ăn có một đôi phần kém ngon, đồ ăn giảm đôi chút hương vị cố hữu.

Có một điều lạ là những lúc thật giàu và những lúc túi gần cạn, là chúng tôi đi ăn cơm tàu : những lúc giàu vào ăn rất nhiều đồ ăn sang ; những lúc nghèo vào gọi những món rất mặn và một bát canh, rồi và lùa cho đầy bụng, vì lẽ ở đây tha hồ gọi cơm, không phải trả thêm. Ăn xong lúc đi ra ngoài, nhìn đến bộ áo đẹp và nghĩ đến cái dạ dày đầy căng những cơm, chúng tôi thấy rõ chúng tôi lúc đó là những phường « giá áo túi cơm ».

Có người nói trước kia một hiệu đã đặt ra ái lệ : đem cân khách hàng lúc vào lúc ra, rồi tùy theo số cân chênh lệch mà tính tiền. Cái lệ đó đã bỏ hẳn. Vì có lăm người vào ăn rồi ở lì trong cho cơm tiêu hết mới ra.

Tôi không quên nói rằng trong những thiên đàng đó có cả tiên nữ. Tiên nữ là những cô dầm, bạn của các học sinh da vàng và các bà chuông la. Lắm cô ăn bằng thia vì không quen cầm đũa ; các cô bỏ đồ ăn lại, rưới nước sào và si dầu vào cơm, trộn đều lên rồi nhai lấy làm ngon lành lắm. Lắm cô cầm đũa rất thạo, cũng gấp, cũng chấm, cũng gõ đũa vào bát, cũng cắn sợi da làm đôi y như một tiểu thư Annam. Tiếng nói truyện, tiếng đũa bắt chạm vào nhau làm cho ta tưởng như đương ăn một bữa cỗ giỗ mà trong đó có cả các ông tây bà dầm.

(còn nữa)

LANG DU

SỮA NESTLÉ Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BẢN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



HÀNG

C. P. A.

Chuyên môn làm quảng cáo về mọi phương diện. Tổ-chức và xếp-dặt theo lối mới. Chắc-chắn là nhanh chóng và kết quả mỹ-mẫu. Nhiều sáng-kiến hay về lối quảng-cáo bằng **tàu bay**

Xin mời đến thương-lượng
hay biên thơ về tòa báo cho :
M. Nguyễn Trọng Trạc
Directeur

du Comptoir de
Publicité Artistique

CẨU Ô

Xin việc làm

N. 104 — 21 tuổi, sức khỏe cân nặng 62 kg, trước đã học năm thứ ba trường nhà giòng Huế, biết đánh máy chữ, muốn tìm một việc làm, lương mỗi tháng độ 12 đồng cũng được. Đì xa cũng bằng lòng.

Hỏi M. Phan Secrétaire des Travaux Publics Vinh.

N. 105 — Làm nghề « coupeur », có certificat và giấy chứng chỉ cần thận. Muốn tìm một chỗ làm ở Hanoi hoặc đi xa cũng được.

Hỏi N. 7, rue Ancien Canal Hanoi.

N. 106 — Trẻ tuổi, biết vẽ (kiểu nhà, trang sức, v. v...) có chứng chỉ, muốn tìm việc làm ở đây hay đi xa cũng được.

Hỏi tòa hóa.

N. 107. — Trẻ tuổi, có bằng C.E.P.F.I., thật thà, nhanh nhẹn, muốn tìm một việc làm, bất cứ việc gì cũng được, miễn là đủ sống.

Hỏi M. Hoàng-Ngọc-Xuynh, 58, Jacquin, 58 (7e compartment) Hanoi.

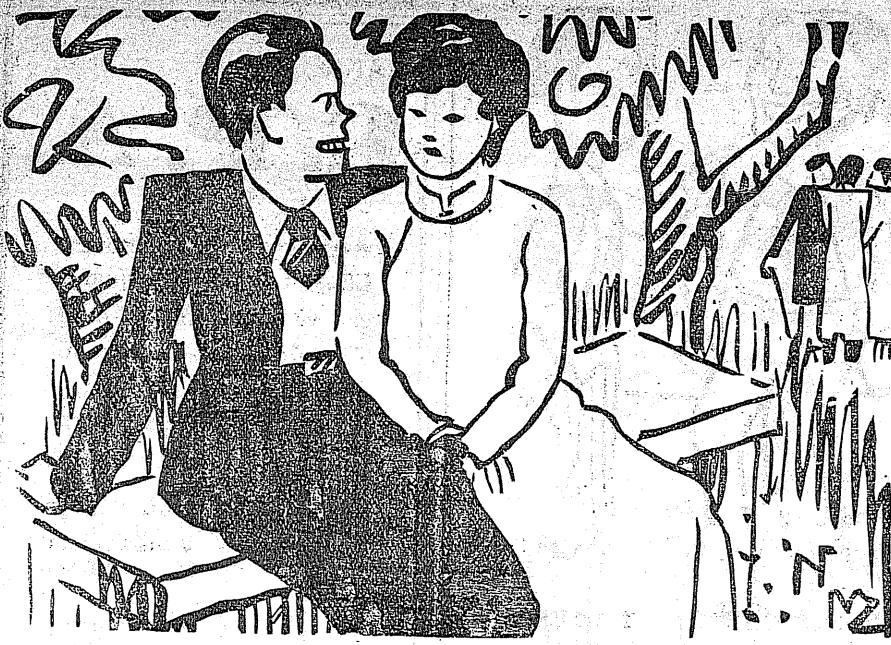
N. 108. — 19 tuổi, có bằng C.E.P.F.I., khỏe mạnh, thực thà hiền lành biết đánh máy chữ, muốn tìm một việc làm, hoặc thư ký hay bán hàng cũng được, để lấy tiền học thêm ở Hanoi hay phải đi các tỉnh cung được).

Hỏi tòa báo.



HỌA SĨ KHOE — Cụ trong tấm lúa này thế nào ?

L.T. — Ô đẹp thật, nhưng hoài của sao ông lại vê lên trên thế kia !



— Truyện chúng mình có thể chép thành pho tinh-sử được! anh nhỉ?
— Mà trong đó thấy biết bao nhiêu là «vai chính» phải không em?

GIÓNG NƯỚC NGƯỢC

TÔI ĐI... ...TẦU BAY

Thấy các báo hàng ngày,
Đang tin đầu năm nay,
Có thú vui, mới, lạ,
Là thú ngồi «tầu bay!»

Đinh-ninh tự mồng hai,
Sang năm mới, phát tài
Sẽ gõ gom một buổi
Chơi cho đủ mùi đời!

Nhặt nhạnh được «tam nguyên»
Thuê xe xuống Tràng-tiền.
Vừa khỏi ga tàu điện,
Lại qua nhà người quen.

Dừng chân, vào nói chuyện,
Rủ bạn đi cho tiện.
Tinh-cờ dễ mây khí,
Cùng vui chơi một chuyến!

Gặp phải cảnh bạn nghiền,
Đương dở bừa «cơm đen»
Mời mình làm mây khói,
Chờ xong, sẽ đi liền...

Một điều, lại một điều,
Trong người hơi dễ chịu.
Quảng một «bịch» mua thêm,
Định sau thi sẽ liệu!

Ngờ đâu mới hút vào,
Tinh-thần bỗng lao-đao.
Lim dim đôi mắt lại,
Lơ mơ tự lúc nào.

Em đầm thu khói mây
Tưởng như ngồi «tầu bay!»
Cảnh sắc càng như hiện,
Lờ mờ khắp đó đây.

«Kia! Giòng nước Nhị-hà,
«Nó! Khu trại Hàng Hoa.
«Tháp thoáng dính ông Bảy,
«Ly-ty nhà máy Da.

«Trắng xóa làn xương phủ
«Mịt-mùi bãi Cồ-ngur.

«Lần khuất tận chân trời

«Quanh co đê Yên-phụ.

Tiếng máy vút lồng trời,
Như tiếng sáo Thiên-thai!
Du dương và đầm ấm
Réo rót rót bên tai!

Đương thiêm thiếp giấc nồng,
Giật mình, nghe tiếng động.
Băng mắt! hoảng thần hồn!
Ngỡ phi-co hồ chưởng!

Thi ra trong lúc say,
Ông bạn mải loay hoay.
Cố lăn viên «sái nhất»,
Chiếc tầu rót liên tay!.....

DIỄN GIẢ

NHỮNG CÂU HỎI CÓ ÍCH

DỘ này có nhiều báo hay mở ra
những mục giải đáp các điều
mà họ cho là hữu ích với người đọc.

Ví dụ như báo ICH-HỮU trong mục
«Muốn biết» đã giải rằng tại sao loài
ruồi bò được trên trần nhà. Theo bạn
đồng nghiệp thì vì chân ruồi có chất
dính, và hình lại khum khum như
miệng dưa. Một lẽ nữa là vì ruồi là loài
có cánh, thân nhẹ.

Giải nghĩa như thế thì phải rồi (1).

Nhưng tôi muốn hỏi đồng nghiệp tại
sao trong cái hình vẽ ở phụ trương
HỮU ICH, ông Mao Mao tiên lại bay
vù-vù trong không-khí và bay trên
mây được?

Đó mới là một điều hữu ích mà
người đọc muốn biết.

(1) Nhờ Ich Hữu giảng nghĩa hộ luôn thề
tại sao bụi lại bám vào tường được, tuy bụi
không có chân.

Lại một câu hỏi hữu ích của báo ICH
HỮU:

... Cặp lông mày dùng để làm gì? —
Ngoài sự dùng để chắn mồ hôi vào
mắt, ICH HỮU lại còn cho nó thêm
việc này nữa:

— Sau, lông mày dùng để tô điểm
thêm cho cặp mắt. Vì bộ phận đẹp
nhất trên mặt người là cặp mắt, nếu
không có lông mày thì cặp mắt trông
thật tro trão..., không những thế, lông
mày là hai nét gạch khiến người ta
chú ý đến mắt, khác nào ta khẽ vạch
một nét (souligner) xuống dưới giòng
chữ mà ta muốn cho người khác để ý
đến...

Nhưng chỉ phiền một nỗi là lông
mày nó không ở dưới mắt mà nó lại
ở trên. Thàuh thử, theo ý ICH HỮU
thì nó surligner mới phải.

Còn sự tô điểm cho cặp mắt thì ICH
HỮU chỉ tô điểm thêm ra đây thôi.
Người ta quen trông có lông mày thì
lúc không có nó mới tro trão. Mà có
dân tộc chỉ thích cao tuột lông mày,
cho thế là đẹp thì sao?

Thấy toàn là những câu hỏi có ích
cả, chúng tôi cũng mở mục này để trả
lời các câu hỏi của các bạn đọc.

Mũi để làm gì? — Người không biết
thì bảo mũi để ngửi, nhưng chính
thật ra trời sinh mũi để trên cái mồm
và dưới hai con mắt cho nó có thăng
băng trên mặt người ta. Thật vậy, nếu
đem cắt mũi đi một chỗ, có phải khó
coi lầm không?

Vú đán ông để làm gì? — Câu hỏi
này oái-oăm quá, không mấy người
giải đáp được. Đề rồi phải hỏi ông
Nguyễn công Tiếu.

Phép luyện phi kiếm như thế nào? —
Ai muốn biết cứ xem truyện thần tiên
và kỳ hiệp của T.T.T.B., hay hỏi Mao
Mao tiên của báo Ich Hữu.

Làm thế nào khởi bệnh phong tích? —
Muốn khởi bệnh cứ viết thư đến hỏi
ông chủ nhiệm Hanoi - báo. Gửi theo
tem trả lời.

Bạch Nga là gì? — Bạch Nga là một
con vật giống con vịt, mà lại không
phải con vịt; nó lại giống con ngỗng,
mà lại không phải con ngỗng.

Theo ông Trương Tửu, nó là một
con vật có lông, ở dưới nước, và có
tứ hai chân đến mươi hai chân.

Báo Tiếng Trẻ sao không thấy lên
tiếng? — Báo Tiếng Trẻ bây giờ đã lớn
rồi, không khóc nữa.

Các bạn đọc có cần hỏi điều gì nữa,
cứ biên thư về, chúng tôi xin trả lời
cần thận.

Thach-Lam

GIÚP VIỆC LÀM

Tân hớn hở đọc bức thư của báo
Phong Hóa vừa gửi đến, anh thi thảm:

— Được, thế này thì càng hay, mai
ta phải đi Hanoi mới được. Rõ may
minh, vừa đăng được mấy số, thì đã có
người mời ngay.

Đã mấy tháng nay, Tân không có
việc làm, anh bèn đăng lên báo mấy
câu vào mục «Cầu ố» để xin việc, thi
nay đã có người gọi.

Lên ô tô, anh gửi bức thư của báo
Phong Hóa ra đọc lại:

Thưa ông,

Chúng tôi vừa nhận được thư của
ông Hùng ở số nhà 130 phố Mới, tỉnh
Hanoi, muốn nhờ ông đến giúp việc;
vậy ông nên xuôi ngay.

PHONG HÓA.

Xin kèm cả thơ của ông Hùng đề
ông rõ.

Tân lại đọc đến thơ của Hùng thì biết
rằng ông Hùng cần một người thư ký
biết đánh máy chữ. Việc ấy, Tân làm
thừa đi.

Đến nhà Hùng, Tân gõ cửa hỏi:

— Ông làm ơn cho tôi biết, ông Hùng
có nhà không?

— Ông Hùng nào? đây không có a
tên là Hùng!

Tân ngó cổ vào nhìn thấy một người
trông quen hình như bạn anh.

— Đích rồi! Cảnh!

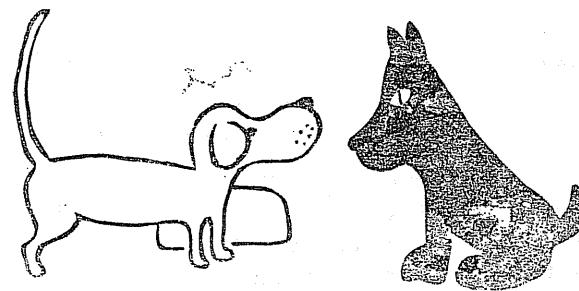
— Ai gọi đây? À anh Tân đây à?
vào đây.

— Anh mới xuống ở đây?
— Vàng, anh xuống Hanoi có việc gì
đấy?

— Cảnh hỏi xong rồi cười sảng sặc mà
nói tiếp:

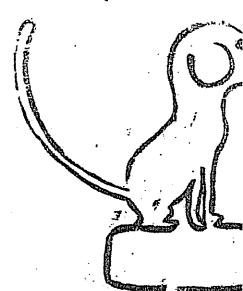
— Hùng là tôi đây! vì tôi thấy anh
lâu không có việc, nên tôi làm cho anh
cô việc... bức minh.

Quảng Văn



— Anh den tôi trắng.

— Khéo vẽ phân biệt đen với trắng.



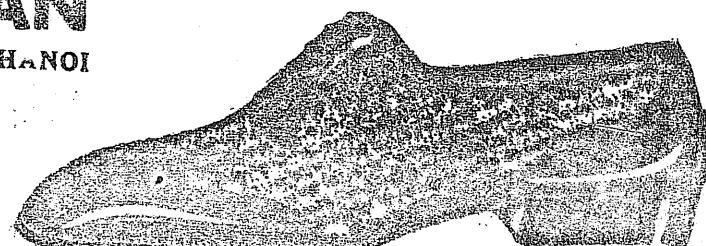
— Ô nhỉ, v

Giấy kiều mới mùa hè 1935 bằng vải «Thông Hồi»
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiều khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

giá mỗi đôi từ: 3\$50 trở lên



CÁC BÀ ĐAU T

Nếu các bà bị một, trong bốn

1º) Hu trệ tử cung — 2º)

3º) Nhiễm độc tử cung — 4º)

Dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. Nay muốn bi
thì trước hết các bà hãy lại hay viết thư về lấy
của chúng tôi tặng không. Nhiên hậu các bà hãy
bịnh được khỏi rút không hề trở lại.

Giám xin khuyên nhủ một đôi lời!!! Mỗi k

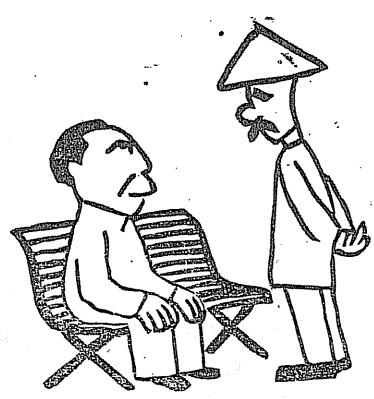
VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PH

Chi-cục HAIPHONG
103 Boulevard Bonnal
Tél. 248

Tổng đại lý HAID
TÀI-LƯƠNG
17 Maréchal F



— Nay, đừng ngồi ở ghế ấy đi.



— Ghế ở vườn hoa ai ngồi cũng được. Thầy đừng cậy thế bắt nạt nhà quê.



— Không phải thế. Nhưng ghế này vừa mới sơn xong.

HOAT KE TU' DIEN

Đồng trinh Bảo-dại.—Một thứ khi giới để đuổi bọn ăn mày.

Quần lù.—Một thứ quần khi mới là xong thì là quần ngoài, được một tuần lễ thì là quần trong.

Nón.—Ghế, bát, quạt, thùng của phái lao động.

Xem chớp bóng.—Mắt tiền xem người ta hôn nhau cho minh cảm.

Thiên-Thanh

Ô tó hàng—Hộp cá hộp khổng lồ.

Barbs

NÓI LÀNG

Ông Lê tràng Kiều, trong một số Hà nội báo, công nhiên mong cho chính phủ trị Phong hóa để vừa lòng ông.

Chúng tôi nhắc lại việc đó trong một số Phong Hóa ra gần đây, thì ông Lê tràng Kiều bảo là chúng tôi trách ông.

Không! chúng tôi không trách. Vì chúng tôi coi sự trách móc ấy là một điều tối kỵ vô ích: người ta hoài công đầu bức mình vì những việc cư-sử tầm thường, vì những ý nghĩ tối tăm của kẻ khác.

Vậy chúng tôi không trách. Chúng tôi chỉ khuyên ông thôi.

Chúng tôi khuyên rằng khi ông mong cho bọn làm báo chúng tôi bị chính phủ trừng phạt thì ông nên tìm một nghề gì khác thích hợp với sự mong muốn ấy hơn. Chứ làm báo thì đừng. Tờ báo không phải là nơi để ông thô lỗ những tâm tình ấy.

13 Chàng



Ôi nhỉ, vậy hai ta nên bình đẳng.

LU TỬ' CUNG !!!

t, trong bốn chứng đau tử cung :
ng — 2º) Nội thương tử cung
cung — 4º) Ngoại thương tử cung

Nay muốn biết rõ căn bệnh ra sao? điều trị cách nào?
ết thư về lấy một cuốn: « BỘ MÁY SINH SẢN »
u các bà hãy dùng thuốc, chỉ tốn ít tiền có một lần,

lời!!! Mỗi hanh phúc gấp thay gấp thuốc!!!

ĐƯỢC PHÒNG — Thudaumot

đồng đại lý HAI DUONG
TÀI-LƯƠNG
17 Maréchal Foch

Chi-cục HANOI
86 Rue du Colon
Tél. 98

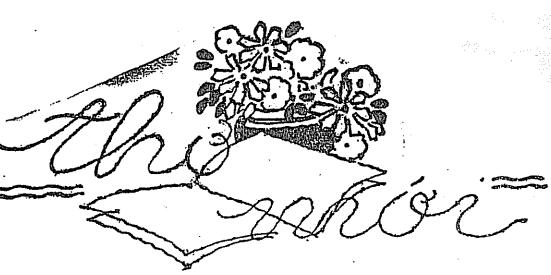


CAO BỐ-PHỐI Lạc-Long

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHỐI VÀ BỐ-PHỐI
CÓ BẢN CẨM PHÁP.
VÀ NGOÀI QUỐC.

Chết trước, đừng sống sau
chết phiền, sống nhàn nhã.



BÚC TRANH TIẾN

(DUYÊN BÍCH CÂU)

TRUYỀN DÀI BĂNG THƠ CỦA THẾ LƯ

VI

Hồn ngà say trong bóng giấc mơ màng
Uyên vẫn thấy tiếng lòng reo rắt vang.
Khiến rung động cả mầu hương khói lặng.
Bóng đâu, từ cõi cao siêu,
Sinh tưởng nghe như có tiếng dặt diu
Em-ái bảo :

« Hồi tâm hồn đau khổ !

Hồi Tú Uyên ! Thôi đừng than khóc nữa !

Vì lòng người cảm khái, sẽ từ nay

In mộng vàng sàn lạn lèn hình mây
Buông khúc nhạc thiêng liêng vào tiếng gió;
Người là diệu quản huyền trong vũ-trụ,
Là ngọn bút thần tui dẩm sắc thiên nhiên :
Mà đời người sẽ không bợn trần duyên,
Nhưng sẽ có khách Bồng-lai làm bạn lứa ».
Sinh chua hiếu. Nhưng tâm hồn rạng rỡ
Tưng bừng reo cùng muôn tiếng dịp dàng,
Chàng thấy lòng như chan chứa ánh dương
quang.

Trên bệ cao, khách tiên nga đã biến,
Nhưng bóng dáng của con người kiêu diễm
Vẫn thắm tươi trong trí tưởng văn nhân.
Chàng bước ra, hồn hở với trời xuân
Và nhịp gót theo những lời hòa lệ.

— Tú Uyên đã thành nhà thi-sĩ.

(Còn nữa)

Thế-Lữ

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

XI. NHỮNG TRUYỆN KÍN CỦA MAI HƯƠNG

PHONG ngoắt quay lại. Cửa sổ kính vẫn đóng. Trên nền ren căng, ánh nắng in hình mấy chiếc lá cây cao...

— Đâu? Có ai đâu?

Phong toan nhảy ra mở cửa xem, nhưng nhìn lại thấy người thiếu nữ mỉm cười, mặt xám xanh, đang lảo đảo chạy ngã.

Anh vội chạy đến bên đỡ, thi vừa lúc cô reo người xuống ghế, thân ngả lên tay anh, và hai mắt nhắm nghiền.

— Cô Mai-hương! Cô Mai-hương!

Phong cuống quít lên, trông trước trông sau, rồi lại nhìn vào nét mặt im lặng của người thiếu nữ.

— Cô Mai-hương!!!

Nhưng cô ta vẫn im bặt, không đáp, toàn thân rũ xuống, yên tĩnh phó cho hai tay che chở của người thiếu niên.

Lần đầu tiên Phong thấy cái cảm giác rất êm đềm, dầm ấm, đượm vào tận tâm hồn.

Anh trông xuống con người yêu điệu mà kỳ dị ấy — con người có bao nhiêu điều bí mật, vây bọc quanh mình — thi tự thấy có một sức mạnh lạ thường ở người anh bồng bột lên: anh coi mình như một vị thần hộ mệnh có dự can đảm, có du lòng nghĩa hiệp để bảo vệ người thiếu nữ.

Phong say sưa hút thở cái hương phảng phất ở bên mình, se ẽ ấm chặt lấy. Mai-hương ghé đầu xuống gần mặt anh, và êm ái hỏi:

— Mai-hương! Mai-hương? em là ai? mà khó hiểu thế?

②

Người thiếu-nữ lúc ấy chỉ là một bức nhan sắc dịu-dàng, yếu-duối, ẩn nấp trong bóng bao dung của Lê Phong. Hơn nửa phút đồng hồ, anh vẫn đỡ cô trong tay, đợi cho cái vẻ kinh sợ trên mặt kia biến dần và đợi cho hơi thở của cô đều hòa lại.

Khi anh thấy đôi gò má đã phon phót có sắc đỏ, anh mới nhẹ nhàng bế cô lên, lấy chân kéo nhích cái ghế hành lòn lại gần, rồi nhẹ nhàng đặt cô xuống.

Anh quí một gối bên ghế, cánh tay phải nâng dưới đầu người thiếu nữ lúc đó vẫn chưa tỉnh, tay trái vẫn giữ lấy nắm áo giày lạnh giá của cô.

Phong yên lặng, ngâm cắp môi thanh trên nét mặt dầm dẫn ấy, — cắp môi tươi, thắm, nét cong uốn rất tinh sảo, và biểu như bao nhiêu duyên, bao nhiêu tình tú, bao nhiêu âi ái đều thâu gộp lại đó để khi hé nở sẽ thành một nụ cười say xưa.

Đôi mắt cô vẫn nhắm nghiền. Nhưng về mặt mỗi lúc một thêm bình tĩnh. Phong lầm bầm nói:

— Không hề gì. Cơn lo sợ đã qua. Cô sắp hồi tỉnh.. Mai-hương tỉnh lại sẽ nói, sẽ kể rõ cho tôi các điều bí mật... Tôi sẽ tìm hết cách để giúp cô, để săn đuổi bợn gian ác vẫn ngầm-ngầm hại cô!.. Không...

Chúng nó sẽ không thể thi hành được mưu-kế nào mà không có tôi ngăn trở... Mai-hương sẽ không giấu tôi nữa, sẽ nói thực, sẽ nói hết, có phải không Mai-hương? Mai-hương lúc nào cần đến tôi cũng đã thấy tôi ở gần bên mình...

Tiếng nói của anh rất nhỏ, nửa như mình tự bảo mình, nửa như nói cho người thiêng nữ nghe. Giọng anh cảm động dần dần thấp xuống, và êm ái như những lời khuyên nhủ, dỗ dành.

Một tiếng thở nhẹ và dài của Mai-hương khiến anh ngừng lại.

Phong nhìn xuống, thì đôi mắt Mai-hương đã mở, trông thẳng vào mắt anh như ngạc nhiên, rồi như trách móc, nhưng Phong thoáng thấy có vẻ sung sướng tin cẩn ở trong.

Anh vẫn cầm tay cô và vẫn để cho đầu cô ngả dặt bên vai mình; toan nói mấy câu ân cần, bỗng người thiếu-nữ chau mày, hai mắt long lanh lo ngại... Cô sẽ sẽ kéo tay về và ngồi thẳng dậy, sương sùng nhìn Phong rồi lại sương sùng trông di.

— Cô Mai-hương!

Nhưng người thiếu-nữ đã đứng lên, yên lặng đến bên bàn cầm lấy cái ví cầm, sửa qua mái tóc, xem qua đồng hồ tay, rồi yên lặng bước ra cửa.

— Cô Mai-hương! Cô đi đâu bây giờ?

Người thiếu-nữ quay đầu lại, nhưng vẫn không đáp. Anh phải hỏi lên lần nữa, cô mới sẽ trả lời:

rằng chính cô vừa đây đã sợ hãi đến ngất người đi đấy ư? Không! Có thể nào, cô cứ cho tôi biết... Tôi không thể để cô ra khỏi mình được. Nhiều việc ly kỳ như thế, mà sao cô lại giấu tôi.

Mai-hương ra vẻ ngẫm nghĩ. Một lát cô nhặt nhéo mỉm cười:

— Tôi không giấu ông chí hết. Câu chuyện lúc nãy xin ông cứ tưởng như tôi không nói. Cũng xin ông đừng để ý đến tôi nữa. Tôi... Không, tôi phải đi khỏi đây ngay bây giờ.

Phong nhảy ra giữ lấy nắm cửa:

— Không! Không iké được! Cô phải ở đây! Kẻ thù cô dẫu quỷ quyết đến đâu, tôi cũng không để yên chúng nó...

Thì Mai-hương ra ý bất mãn, cô nhìn Phong và sẽ trả lời:

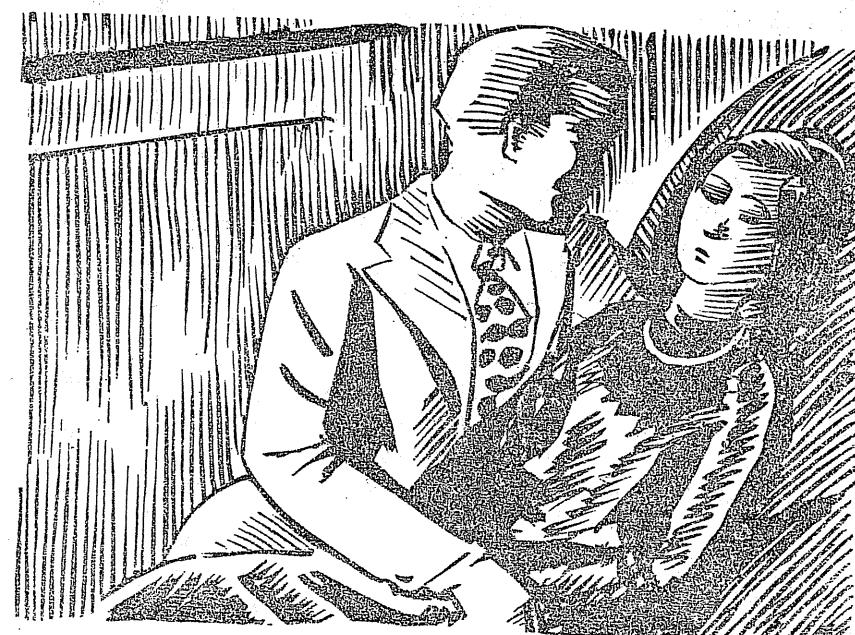
— Xin ông để tôi ra. Xin ông vì bao nhiêu sự thống khổ của tôi, để cho tôi ra ngay, ra khỏi đây ngay bây giờ!

Đôi mắt cô như tha thiết, như van lơn, nét mặt lộ ra những nỗi đau khổ, cảm động không biết chừng nào.

Phong thì không biết nên sử trí ra sao, không tưởng đến sự nhất quyết ngăn cản cô. Lúc cô sẽ gạt cái tay giữ nắm cửa, rồi mở cửa bước ra, anh cũng để yên. Mai-lúc cô bắt đầu bước xuống bậc thang anh mới vội chạy xuống gọi:

— Cô Mai-hương!

Anh theo liền sau lưng cô ta, thiếu chút nữa thì giữ lấy vai cô không cho xuống nữa:



— Thưa ông... Tôi ra.

— Nhưng...

— Vâng. Tôi phải đi. Không thể ở đây được.

— Nhưng sau câu truyện kỳ quái vừa rồi...

— Câu truyện nào, thưa ông?

— Thi cô vừa cho tôi biết rằng cô dương bị kẽm hàn hại...

Người thiếu-nữ lạnh lùng đáp:

— Không. Không có truyện gì hết. Vì rồi tôi nói nhảm đấy, xin ông quên truyện ấy đi...

Phong càng lấy làm lạ hơn:

— Ô hay, chả nhẽ... Mà.. Cô không nhớ

— Cô Mai-hương! Nếu cô không nói rõ đầu đuôi việc này, thi tôi thè rằng...

Mai-hương lại quay lại, nhìn Phong một cách khẽ sốt tuyệt vọng, đôi mắt nãy nỉ lóng lá h như chực khóc...

— Cô ở lại. Cô nên nói rõ cho tôi biết đã. Người thiếu-nữ chỉ đáp:

— Xin ông để tôi ra!

Và, khi thấy người thiếu-nữ vẫn chưa chịu nghe cô lại nói:

— Tôi van ông!

Rồi thoáng thoắt chạy xuống.

Bên ngoài, chiếc xe hơi Neura-Sport vẫn đợi. Cô ta chạy ra, mở buồng máy trong

qua, rồi đưa mắt nhìn quanh quất dò một vòng. Không thấy gì khả nghi, cô mới nhảy lên xe, rồi cho chạy ngay, không để ý gì đến Lê Phong đang nhìn theo ở trước cổng tòa báo.

Phong đứng thẫn thờ đó cho đến khi chiếc xe khuất hẳn về lối chợ Đồng-xuân.



trong lòng thấy buồn bã một cách êm đềm. Anh thở dài, và tự cõi sâu xa của tâm hồn anh, những lời dịu dàng như âm thầm réo rất:

— Mai-hương oi! cái tên của em đẹp biết chừng nào, êm ái biết chừng nào? Nhan sắc em cũng dịu dàng biết chừng nào! Em là một người để cho người ta yêu quý, để cho người ta nâng niu, một người chỉ để hưởng những hạnh-phúc trong trẻo nhất đời... Thế mà sao đời em lại lật lùng đến thế, lòng em lại khó hiểu đến thế, bởi Mai-hương?

XII. LÊ PHONG NỘI GIÂN

Phong trở lên phòng giấy. Trong phòng, cái hương phấn của người đẹp vẫn chưa phai, cũng như trong tâm tưởng anh, hình ảnh của Mai-hương vẫn còn đầm thắm.

Anh đứng lại trước gương treo cạnh lối ra và nhìn dáng minh soi trong đó. Đầu trán mồ hôi, áo nguyên nếp, mặt sương suông, nét dẫn dỏi, và hình như trầm miêng, trong mắt, không thiếu vẻ tinh tú của một thứ đẹp trai trắng. Phong tự thấy lúc đó minh cũng có duyên.

Nhưng anh khoát tay, thầm bảo minh là dở hơi rồi mạnh mẽ bước tới bàn giấy:

Rồi hãy si tình Lê Phong ạ. Bây giờ là lúc cần phải khám phá các việc dì kỵ...

Tro g các việc dì kỵ, việc giáp mặt Mai-hương là điều anh nghĩ đến trước hết.

Mắt Lê Phong lại dịu dịu, lại mơ mộng. Anh chùm chìm cười trong cái ghế trước bàn giấy, trông cái mập bàn mà đôi bàn tay ngọc ngà đặt trên khoẳng mười lăm phút trước, nhớ cả chỗ người thiếu-nữ đặt cái ví cầm. Tâm trí người thiếu-nữ vẫn còn dư âm của lúc gấp gối quái lạ và êm ái vừa rồi.

(Xem tiếp trang 12)

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng nhất tại Hanoi. Ai cũng công nhận là không có thuốc nào hay bằng thuốc Lê-huy-Phách. Bất cứ mắc bệnh gì, dù khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.



Các thứ thuốc chữa bệnh Phong-tinh của nhà thuốc Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tài, xưa nay chưa từng đâu có, uống vào khỏi ngay, khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng.

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

ĐÃ LẠI N° 149 — RUE DU COTON — HANOI

ĐẠI-LÝ — Lang-Son: 21, Rue Clamorgan. Haiphong: 100, Bonnal. Nam-Định: 28, Rue Champeaux. Thái-Bình: 97, Jules Piquet. Tuy-Hòa: Nguyễn-xuân-Thiệu dit 109, Rue d'Espagne. Vieniane: Phan-thị-Lộc Rue Tafforin.

B I E N D O Ó I

Truyện ngắn của Khai - Hưng

LỰC và Đoàn theo cô gánh hoa thuê cho mình từ làng Yên-phụ trở về phố. Khi tới hàng bức gạch lén dê, và nghe có tiếng cười khúc khích sau lưng, hai chàng quay lại: Một thiếu nữ nhanh nhẹn vượt lên trước và nói một câu bằng quơ:

— Mọi lần ra chợ mình mời mọc khăn áo hoản chảng thèm mua cho, thế mà may đì khiêng một gánh nặng về nhà.

Hai chàng còn đương nhau mỉm cười, thì thiếu nữ đã gọi xe về phố. Lực hỏi Đoàn:

— Cố hàng hoa đây à?

Đoàn cười:

— Hàng hoa ban đêm.

— Đầu sao cũng vẫn là một bông hoa đẹp ở làng đầy hoa.

— Trí nhớ anh kém lạ nhỉ! Anh không nhận ra ai?

Lực soát lại ký ức một lượt vắn không thấy có dấu vết hình ảnh cô thiếu nữ y phục tân thời rẽ tiền với cái khăn lụa trắng thắt hoa ở bên vai, với đôi giày cao gót buộc vung về vào hai bàn chân hơi thở, với hai hàm răng trắng bệch hé ra một cách ngọt ngào nghĩa giũa cắp môi thoa son hìn trái tim, với hai con mắt sáng đẹp mà hiền lành đóng khung trong hai cái quầng đèn của bột than chì.

— Ai thế, anh?

— Cô gái Keo, mà anh đã quên được?

— Ô, thế à?

Lực vui thấy cô tản thời kia biến đổi ra một cô gái ngày thơ trong bộ sống áo quen mua, cũ kỹ.

Mùa xuân năm ấy, Lực và Đoàn cùng một người bạn — Văn-Miễn — đi xem hội Keo, vì nghe nói quanh vùng ấy có nhiều con gái đánh đu rất ngộ.

Xuống xe hỏa ở ga Phú-thuy, ba chàng vì chỉ gặp mỗi một cái xe tay nát, dành phái đi bộ vào Keo. Nhưng không ai lấy thế làm buồn, vì trời xuân mát mẻ, phong cảnh xanh tươi, dưới làn mây bay thoáng diêm. Mái ngắm những rặng xoan lá non lấm chém vè lên nên trời dịu, và những ruộng cỏ đầy hoa vàng phấp phổi như đàn bướm bay ở hai bên con đường đất đỏ ngõng ngoéo, ba chàng quên hẳn mỏi chân, vừa đưa bồn thuyền trồ, vừa đều đều đặt bước. Vài giờ sau khi tới chợ Keo, trước một quang cảnh buồn tẻ, vắng ngắt, ba chàng chồng kèn trống đến sự thất vọng, chỉ nhìn nhau mỉm cười rồi đưa mắt ngắm những cây du không người đánh đồng giờ bộ xương tre, có hàng giọt mưa bám lấp lánh như sao.

Ai nấy bụng dồi như cào. Lực ngồi xuống ghế dài trong một cái quán bán nước, cắp mít thèm muôn nhìn tròng trọc xò bún trắng hun:

— Giả chúng ta ăn bát bún riêu rồi hãy ra ga.

Đoàn thở dài:

— Không biết các anh nghĩ sao, chứ tôi chỉ khóc lồng mà còn cuốc bộ được gần mươi cây số từ đây ra Phú-thuy.

Lực chau mày:

— Anh định ngủ lại đây chăng?
— Chỉ tại anh Miễn khoe khoang mãi hội Keo. Mặc anh, làm thế nào bây giờ có xe cho chúng tôi về thì làm. Không thì tôi nhất định ở lại.

Lực cười:

— Thì anh ở lại. Anh Miễn với tôi về vậy.

Đoàn hỏi đứa bà hàng nước:

— Tôi trả lại hàng bà có được không?
Bà lão chậm rãi đáp:

— Các thày cứ nói thế, chứ hàng tôi

đứng dậy ra sân. Lực bảo Nguyệt:

— Nhà có khách?

Nguyệt cười:

— Không a. Các ông ấy ở quê ngoại sang cùng giỗ.

Nàng quay ra bảo mấy người kia:

— Vày các anh lại nhà nhé.

Rồi tiến bọn họ ra tận cổng.

Hiên sang tiệm thuốc cho mà hút.

Đoàn đương lim-dim ngủ gà ngủ vịt bên khay đèn, mở choàng mắt ngồi dậy hỏi:

— Hiên nào thế?

— Hiên con ông Nhì ở bên cạnh.

— Nhì là nhị trường phải không?

— Chính!

— Có đẹp không?

— Còn phải nói!

— Gọi được à?

— Được chứ!

— Ồ! Thích nhỉ! Vày em gọi ngay cho em ngoan lắm!

Nguyệt xuống nhà ngang bao mẹ đi giúp, nhưng chỉ mười lăm phút sau, bà lão đã trở về nói ông nhì còn thức. Lực cau cả hỏi:

— Ông ấy thức thì sao lại không đi được?

Nguyệt cười:

— Truyện! Nhà người ta nền nếp nho phong!

Mỗi gần một giờ sáng và sau ba lần triệu, Hiên mới sang. Cử tạ chào nàng bằng một tiếng: « À! » khoan khoái!

Ánh sáng lờ mờ, cây đèn ba giây treo trên xà chỉ đủ chiếu rõ vẻ đậm đà, óng ả của một cô gái quê với tấm áo nâu non và cái khăn vuông lè chít mỏ qua.

— Lại đây, em Hiên.

Hiên thong thả, đến gần bên lề cái đầu.

— Ngồi xuống đây, em Thu.

Hiên rón rén ghé cạnh giường. Lực và Đoàn sát lại bên, rồi nhìn nhau gật gù, Biết rằng hai ông khách đã ưng thường thức món quà đầy hương vị thôn dã.

Nguyệt liếc mắt dứa tình:

— Đấy đã bảo! Khâm thiên của các anh đã chắc ăn dứt chua!

— Ăn dứt sao được Hiên, phải không Hiên? Hiên?

Hiên dỗ bừng mặt thì thào:

— Em không biết.

— Hiên không biết mà Hiên lại làm cao thế? Mời mọc hai ba lần mời thêm, sang.

— Thưa các quan, không phải em dám làm cao, nhưng thằng em ôm.

Đoàn cười:

— Đừng tốn các anh là quan, các anh giận. Em cứ gọi các anh là anh, nghe chua!

— Xin vâng.

Ba ông khách bắt đầu cật vấn, dù mọi câu, từ câu rất bằng quơ cho đến câu quá thân mật. Vài giờ sau chắp nối các mẩu truyện lại, họ đã biết rõ « lý lịch » của cô bé ngây thơ.

Hiên mười lăm tuổi. Cha nàng đã hai khoa vào đê tam. Mẹ nàng mất từ năm nàng mới chập chững biết đi. Nhà nàng một ngày một ngày hèn thêm. Cha nàng trước kia có nhiều mòn sinh thì một năm nay cái lết còn kiếm được chút đỉnh. Nhưng nay theo nghị định mới, số học trò không được quá năm người, nên lính cảnh chán ngắt.

(Xem trang sau)



chết chọi, khi nào các thày thèm tro. Ở trong làng thiếu gì nhà các cô đầu.

— Thế à? Ở đây có cô đầu.

Bà lão, giọng tự phụ:

— Chán, làng tôi có chán cô đầu. Các thày có nuốt hắt một chầu, tôi đưa vào giúp, tôi cũng sắp dọn hàng về đây.

— Còn nói gì nữa!

Nửa giờ sau, Lực, Đoàn, Miễn cùng bà hàng nước vào làng, qua một cái cổng đồ nát, theo một con đường loanh quanh, hai bên có dại khúc-tần, và xương rồng, phủ đầy giấy tờ hồng vàng tươi như tờ tằm mới bắc đầu kẽm.

Đến một cái cổng chổng, bà hàng dừng lại gọi:

— Chị Nguyệt, chị Nguyệt!

Tổng trong nhà hỏi:

— Ai?

— Nhà có khách đây.

Một thiếu phụ vào trạc ngoài bá mươi chay vội ra, don dả mồi chào:

— Lạy các quan a, xin rước các quan vào chơi.

Một nếp nhà gỗ lợp cói, ba gian hai trái, một cái nhà ngang bằng tre, một cái sân ngắn đối bằng chiếc phên dan mắt cá, một nứa trồng cải và các thứ rau thơm, đó là tòa lầu hồng nơi thôn dã.

Thấy ba ông làng chơi Hanoi đến, bốn người đương ngồi uống nước sà rồng ở gian bên cái chào, rồi chụp khăn lên đầu

ăn rất ngon miếng, đầu tiệc chỉ có thịt gà luộc, thịt gà rán, thịt gà nướng chả, lòng gà sào miến với một chai rượu con hồ hả hơi men. Được cái tiệc có vẻ « cô đầu » lắm. Cũng mời, cũng hầm, cũng lả loi đưa bốn, cũng lồng cũng liếc, cũng phai rượu phat riết. Rồi ăn xong cũng kể ngả bàn đèn, kể lèn roi chầu nghe những bài hát: « Duy giang thương chí thanh phong », hay « Thầy lão đá la lung muôn hồi » của hai chị em Nguyệt, — vì Nguyệt có một cô bé em tuổi chừng mười bá mười bốn, giọng hát dòn dợt và ngọt lịm lịm lịm.

Lực coi như mình đi hát Khâm-thiên, hạch sách hết thứ nó thứ kia, nào chè tàu hôi, nào thuốc phiện ngọt, nào trống không kêu.

Lúc đã nghe hết những câu bồng mạc, sa mạc, chèo, luồng, thì mọi người đều uể-oải, chán nản. Đoàn luôn luôn cau có thì thầm trách Miễn: « Chỉ tại anh, nên chúng tôi mới phải chui vào cái xó nhà cô đầu già này! Muỗi như trâu mà không có màn thì ngủ sao được? »

Chừng Nguyệt cũng hiểu rằng tắm nhan sắc hết duyên của mình, và cái mồm còn hơi sùa của cô em gái, không làm được vira lòng mấy ông khách quý. Vì thế dập lại một cái ngáp dài của Lực, nàng cười rúc rích và cố lấy giọng nũng-nịu bảo ba chàng:

— Nếu các anh ngoan ngoãn, em sẽ gọi

L

au.

— mói mắc:

buốt tay rá nhiều

mù, có khi lẩn c

sau

— kinh niêm:

tiều tiện thông

thuốc số 3

— chép

sáng

ra

mặt

vài

nhẹ

dùng

thuốc

nhẹ

— kinh niêm:

có

mà

nhìn

trong

ống

tiều

— chép

— kinh niêm:

có

mà

nhìn

trong

ống

tiều

— chép

— kinh niêm:

có

mà

nhìn

trong

ống

tiều

— chép

— kinh niêm:

có

mà

nhìn

trong

ống

tiều

— chép

— kinh niêm:

có

mà

nhìn

trong

ống

tiều

— chép

— kinh niêm:

có

mà

nhìn

trong

Ông đồ cũng xoay xở làm và viết câu đó
nhưng chẳng kiềm được mắng
đồng. Giá ông cho con trai tập làm lụng
vông việc chán tay ngay từ thuở nhỏ, thì
cố lẽ ngày nay cũng giúp ông đỡ rợc, nhưng
ông chỉ một mực đem đạo thánh hiền ra
day con, hành thủ khi lớn lên, vai không
vác nổi cái dày, mà chỉ nghĩa dở dang
cũng chẳng dùng được việc. Túng dối quá.
Giáp — tên người con trai — liều theo đám
phu mờ lẩn sang Tân-thế-giới, rồi vì sít
lực yếu đuối, đã bỏ mạng ở đó.

May cho ông đồ, Hiên học được lanh
nghè dệt vải, hăng ngày it ra cũng kiếm
nỗi một hào bạc. Nhưng đã sáu tháng
nay, ông bị bệnh liệt. Hiên không những
không sao chạy được tiền thuốc cho cha,
mà đến tiền ăn cũng chật vật khó xoay.

Một hôm sang bên chị Nguyệt dựt tạm
lung gạo, Hiên gặp mấy ông khách sang
trọng nhìn nàng mỉm cười. Một ông cầm
tay nàng hỏi truyện. Chị Nguyệt giữ
nàng lại, rồi ông khách cho nàng một đồng
bạc và dặn nàng tối sang chơi. Nàng mừng
quá...

Từ đó, chị Nguyệt thường tìm nàng sang
nhà Cố ông khách chỉ bảo nàng cách tiêm
thuốc phiện. Chị Nguyệt lại dạy nàng hát
một vài câu hâm rượu. Kể một vài câu Kiều
lý...

Chị Nguyệt khắc lầm, nếu biết nàng
lặng vắng bên chị Nguyệt thì thế nào cũng
mắng chửi nàng, vì thế, nhiều lần mãi khuya
và chờ cho cha yên giấc, nàng mới dám trốn
đi. Mùa hè, nàng cũng biết rằng con gái
đêm hôm lầm mò đến một nơi như nhà chị
Nguyệt là rất không phải, nhưng cha ôm
nằm kia, lấy tiền đâu cần thuốc?

Hiên thuật truyện, ba ông khách Hanoi
buồn rầu ngao ngán, chẳng ai cản lảng
kết huống phần quyền lợi của mình. Nhưng
Nguyệt vẫn cười khanh khách, kết ngón
Cung oán lại nói không bông đưa:

Hiên tiêm cho mỗi anh một điếu thuốc

não!

Miền nói gạt:

Thôi, ngồi truyện gẫu thú hơn, thuốc
của chị nhạt như nước ốc, hút chẳng mũi
mắn gì.

Thuốc ngang nhạt, nhưng mát, anh ạ.
Hút thuốc cống chỉ lô chóng nghiệm. Nhưng
các anh cứ để Hiên tiêm cho mà xem. Hiên
khéo lầm kia, các anh phải biết.

Đã bão không hút nữa mà lại.

Hiên đưa mắt nhìn ba người rồi rụt rè
thở thê:

Ba ông không dùng nữa?

Không.

Vậy cho em xin chỗ thuốc thưa nhé?

Em lấy làm gì?

Để em giàn thái dương cho thay em,
thay em rứt đầu luồn.

Lúc cảm động, ngầm mồ vi lấy một đồng
bạc giấu dưới vào tay Hiên, và ghé lén tai
nàng nói thầm:

Em mua mà dùng chẳng chị Nguyệt
chị ấy không bằng lòng.

Câu truyện càng có vẻ thân mật, khi
Nguyệt đã kín đáo tắt phu lè đèn treo.
Đặt trên cái khay cũ, đầu dây nhem-nhuốc,
ngọn bắc lùi mủ trong chụp pha-lè nứt rạn
chiếc chát ánh vàng vào nắp khuôn mặt
mệt nhọc.

Gửi phát ghen lặng hoàn toàn, bỗng
Nguyệt cất giọng khàn khàn, ngái ngủ
ngâm dài:

Ở đây đường xa xa xôi,
Mà ta bắt động nứa người sinh nghi...

Rồi nàng phả lên cười, và vỗ mạnh vào
vai Đoàn. Lực buôn rầu nghẽn nghẽ:

Trong sáu tháng nay, đã mấy người
giữ được bát đồng!

Mùa xuân sau, Lực và Đoàn lại đi xem
hội Kéo. Hai chàng nhìn nhau mỉm cười, vì
cùng hiểu rằng xem hội Kéo chỉ có một
nghĩa: là đến thăm Hiên.

Nhưng khi tới nhà Nguyệt, hai chàng
được tin ông đồ đã mất, và Hiên đã bỏ làng
đi đâu không ai hay.

Câu truyện ông nhì qua đời, Nguyệt thuỷt
lại bằng giọng nói lạnh lùng, làm cho hai
chàng rất rung mìn cảm động:

Hôm ấy, một người tình của Hiên tìm
đến nhà Hiên, nghiêm nghiêm áu yếm Hiên
và cho Hiên tiền ở ngay trước mặt ông nhì.
Ông ta tức uất lén, luôn mồm chửi mắng
còn, rồi vài giờ sau, tắt nghỉ.

Luôn hai năm qua, Lực và Đoàn không
về xem hội Kéo. Hình ảnh cô gái quê con
ông đồ nhớ đạo đức cũng không còn phảng
phất trong trí nhớ hai chàng.

Bỗng hôm nay, trên con đường Yên-phu,
hai chàng gặp nàng nhõn nhõn trong bộ y
phục tân thời: Cả một quãng đời phong
đông như in sâu dấu vết lên nét mặt dạn
dầy gió mưa...

Lúc thô dài bão Đoàn:

Nếu quả thực linh hồn người chết vẫn
quanh quẩn chốn dương gian, thì nhiều linh
hồn sẽ đau đớn biếng bao vì những sự biến
đổi của người sống.

Đoàn mở mảng nhìn gánh hoa hồng bảo
bạn:

Hôm nào chúng ta thử xuống Khâm
thiên lùng xem!

Khái Hưng

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(Tiếp theo trang 10)

Bỗng nhiên khi đê mắt tới cái phong-bì
đựng chiếc kim tiêm anh bắt được trong
trường Cao-đẳng, Phong có vẻ sững sờ.
Mắt anh đã quen quan sát, nên nhận
được những điều rất tóm tắt, mà những mắt
người khác bỏ qua.

Anh thấy hình như cái phong-bì trước
mắt anh lúc này, cũng màu vàng phớt,
cũng khô thường, nhưng không phải là
cái phong-bì của anh vẫn đặt ở đấy! Càng
nhìn càng thấy rõ sự đỗi khác, Phong
lo sợ, nghi hoặc, cầm lên coi. Anh đặt
mình: cái phong-bì nhẹ không. Ngón tay
anh run rẩy nắm thắt coi: cái kim tiêm
đựng trong không còn đó nữa. Phong
tưởng chừng quả tim sẽ hẳn lại. Anh vội
mở mép giấy ra thì trong phong-bì có
một mảnh giấy nhỏ: trên mặt giấy, mấy
hàng chữ gãy nét, vạch bằng bút chì:

Ông Lê Phong,

Mượn tạm ông cái phong-bì và cái tang
vật giết người đựng trong đó. Cám ơn.

Mai-Huong
và ở dưới, nhỏ hơn, mấy dòng chữ viết
theo lối thường:

Lại cảm ơn ông đã sẵn lòng tin cái lẩn
kịch tôi đóng trước mặt ông vừa rồi. Và
xin ông đừng uống công theo dõi thử phạm
nữa, vì ông không bắt được thử phạm
đâu!

M-H.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là
« tiếng lương tâm » của Lê Phong tự
mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe
khẽ.

Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi
thật là đồ ngu ngốc!

khắc, hùng hồn đến nỗi Phong cũng làm
bầm nhusc đi nhusc lại hoài:

Đồ tồi! Đồ ngu ngốc!

Rồi lại liếp:

Để cho nó lửa dối, nó riêu cốt, nó
coi như đứa trẻ, mà lại một đứa trẻ khờ
dại, dần độn, xuân ngốc, khổn nạn, ô!
Lê Phong! Lê Phong! đi về làm một anh
mè gái, một anh văn-sĩ tầm thường còn
hơn!

Nhưng Phong không đi về làm anh văn
sĩ quên. Phong vẫn ngồi yên, và đọc lại
tờ giấy của Mai-Huong lần nữa.

Lần này lì nó cho mình bết tay áo
để của nó. Lần này nó không dấu diếm, nó
ký tên cẩn thận, rồi lại cho biết cả nét
chữ của nó nữa. Nó thách minh đấy. Nó
chửi minh đấy. Nó chửi vào mặt mày
đấy, Lê Phong ạ! Rõ nhục chưa!

Rồi anh quắc mắt nhìn vào cái gương
treo, thấy vẻ giận dữ ghê gớm của mình
thì bỗng dời cái môi dưới ra, cười gần:

Hừ! Đáng ghét chưa! đồ... khổn nạn!

Tuy sự căm tức làm anh không nhận
được, nhưng lòng tự ái của Phong cũng
cho những lời mắng mỏ vừa rồi là quá
đáng. Anh trán tĩnh lại và nghĩ thầm:

Mình ngu ngốc thực, nhưng thử
xem con quái ấy nó lấy cái kim tiêm
kia làm gì... Nó có ý gì? Hung thủ tìm
cách làm biến tang vật đi chăng? Hay có
dùng một cái mưu thâm hiểm gì nữa?

Rồi Phong khoanh tay lại. Mảnh giấy
tuy vẫn đề trước mặt, nhưng mắt anh
cũng nhắm lại, miệng ngậm lại, không
nói, không cử động, cứ thế trầm ngâm
mãi đến ngót nữa giờ đồng hồ.

Mặt anh, đồ vì giận, sau đó dần dần.
Hai gò má lúc đó cũng ửng hồng, nhưng
đó là vì tâm trí anh đang bị kích thích.

Trong Phong chẳng khác gì một pho
tượng. Người thoát vào thì tưởng là người
mà ngử. Nhưng ai biết anh lâu, thì hiểu
là Phong theo phép tĩnh tọa, đang lẳng
hết tinh thần, hết tâm trí, hết nghị lực để
xét một việc khó giải, bay dồn mưu cơ.

Lúc Phong mở mắt hút mạnh hơi vào
đầy ngực để thở ra một tiếng rất dài, là
lúc âm tri anh đã minh mẫn và bình tĩnh
như thường. Câu truyện bức đọc vừa rồi
anh không để bận đến lòng, và đã bắt
đầu tìm ra được một vài manh mối.

Phong cầm mảnh giấy lên, đọc lại những
hàng chữ của Mai-Huong, mặt có vẻ dăm
dăm hơn là căm tức. Đôi mắt nhí trước
còn chăm chú, sau lóng lánh, sau cùng
định lấy mảnh thư như người thấy một
việc rất kỳ quái.

Tay anh run lên, mắt anh cũng hỉnh
như rung động lên. Thốt nhiên, anh vùng
đứng dậy căt tiếng cười rất to, tiếng cười
ghê gớm, kinh rợn, ròn rã, kỳ dị, mà từ
xưa đến nay chưa ai nghe thấy ở miệng
anh phát ra.

Rồi, vẫn quắc nhìn mảnh giấy trên tay,
Phong căn chặt rằng lại nói một câu tiếng
Pháp:

Được lầm, được lầm, cô em bé nhí
của tôi à! Cô đóng kịch giỏi, thi tôi đóng
kịch lại giỏi hơn. Rồi cô xem, phải, rồi
cô xem, tôi sẽ tìm được cô — tìm được
ngay! Mà cũng không khó nhọc lắm!

(Còn nữa)

THẾ LÚC

CINÉMA PALACE Từ thứ sáu 6 đến thứ năm 12 Mars 1936

CONFLITS

do những tài tử ROBERT MONTGOMERY, MADGE EVANS và

TIỀU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

MỘT buổi sáng, thầy tướng đương ngồi nhìn theo những người đến lề đèn tấp nập, vì hôm ấy là một ngày rằm, bỗng thầy dè ý tới một thiền sư đi qua sân rẽ xuống nhà tö.

Chờ lúc thiền sư trở ra, thầy hắng hặng rồi mỉm cười cất giọng trong trẻo mời một câu rất có duyên :

— Nam vô a di đà Phật ! Bạch sư ông...

— Nam vô a di đà Phật ?...

— Sư ông có xem tướng không ?

Nhà sư dừng lại, tờ mò nhìn thầy tướng, rồi buôn râu đáp :

— Thầy tính, bần tăng xuất gia tu hành, còn mong ước một điều gì nữa mà cần biết hậu vận trong lai.

Thầy tướng vẫn mỉm cười :

— Sư ờng không cần xem biết sau này có lén tới nát-bàn không à ?

Nhà sư thản nhiên không đáp, toan đi thẳng.

— Bạch sư ông...

— Thầy bảo gì nữa ?

— Tôi coi tướng sư ông như... như thế nào ấy.

Thiền sư quay lại đăm đăm nhìn thầy tướng, vẻ mặt hơi cau có khó chịu :

— Như thế nào ?

— Khó nói quá. Như... như tướng một nhà sư... mà lại như tướng một... một tráng sĩ.

— A di đà Phật !

Thầy tướng nói luôn :

— Hai cánh tay cứng cáp kia để mang đại dao ở nơi chiến trường đúng hơn là để cầm dùi gỗ mõ thỉnh chuông. Còn hai bàn chân kia mà đặt vào trong bàn đạp thì vững chãi lắm. Nhưng, trừ hai con mắt sắc, vẻ mặt hiền từ ra vẻ mặt một nhà tu hành... Tướng sư ông là lắm, giá sư ông để tôi xem kỹ lưỡng hơn thì tôi còn tìm ra nhiều điều mới nữa.

— Nhưng bần tăng làm gì có tiền.

— Được, sư ông muốn trả bao nhiêu, hay không trả đồng nào cũng được. Miễn là sau này sư ông tụng niệm kêu cầu phật-tổ phù-hộ ban phúc cho tôi là tôi đã tạ sư ông lắm rồi.

Nhà sư cười lại gần, tuy đã yên trí rằng anh chàng kia chỉ là một viên thám tử của quan tổng trấn, nên mới vờ hỏi tò mò như vậy :

— Nếu thế còn nói gì nữa. Nào thì xem tướng.

Thầy tướng ngâm nghĩa nhà sư một lát rồi nói :

— Cặp mắt phượng này... đáo đê lầm... Lại cái miệng hùm với cái hàm én... Giá đê râu thì cũng chẳng kém gì Trương Phi... Nhưng đẹp trai hơn Trương Phi nhiều.

Nhà sư rất lưu ý đến diện mạo và giọng nói thầy tướng, rồi bỗng phá lên cười :

— Chịu thầy. Nhưng hình như tôi đã gặp thầy ở đâu thì phải.

— Bạch sư ông ở đâu ạ ?

— Ở... ở... vùng...

Thầy tướng nói luôn :

— Hay ở hàng thịt... thịt cầy.

— Nam vô a di đà Phật !

Mấy người trong đèn đi ra bừng miệng khóc khich cười. Đợi bọn họ qua khỏi cồng, Phạm-Thái — vì

— Xin vâng.

Rồi chừng đê quảng cáo cho thầy tướng già trai, Phạm-Thái nói lớn cốt đê các bà kia nghe rõ :

— Về tiền vận bần tăng, thầy nói không sai một li một ti. Lắm việc xảy ra tôi đã gần quên mà bây giờ nghe thầy nhắc đến tôi vụt nhớ lại.

Mấy người đàn bà thì thào nói truyện với nhau coi bộ phục tài thầy tướng lầm. Khi họ đã vào đèn, Nhị-nương bảo Phạm-Thái :

— Hành động ở ngay Bắc thành khó thành công được.

— Vâng. Ngu đệ cũng nghĩ thế. Người chốn cổ đô này họ đã quen sống gần vua gần chúa, gần các quan to chức lớn, nên sinh ra kính cần lê phép quá, cử chỉ thì khum núm, ngôn ngữ thì giữ gìn, hành vi thì nhút nhát. Nói với

các công việc ta làm cứ liên tiếp nhau mà thất bại mãi. Bây giờ hiền đệ định ra sao ?

Phạm-Thái suy nghĩ :

— Phải, ở Bắc-thành chẳng làm nổi việc gì, tuy tránh tránh có dễ hơn ở các nơi. Bùa nọ, ngu đệ cũng có bàn với Trần đại huynh, thì đại huynh định đê tình thế êm êm đã, rồi phân phát bọn ta mỗi người đi hành động một nơi. Trần đại huynh một mình ở lại Bắc-thành, còn Trịnh-Trực thì, đại huynh cho sang Bắc, Lê-Báo sang vùng Đông, ngu đệ về vùng Nam.

— Thế ngu đệ ?

— Hiền đệ, không thấy đại huynh nói đến.

Nhị-nương bức tức :

— Có lẽ nào thế được...

Nhung nàng vụt nghĩ đến tấm tình của hai người một ngày một thêm khăng khít, tuy bề mặt, chỉ vẫn tình huynh đệ.

— Không. Ngu muội phải xin đi Sơn-tây mới được. Ba phương : bắc, đông, nam, đều có người, sao phương tây lại không có ai được... Rồi nàng tưối cười hỏi Phạm-Thái :

— Nhưng đảng trưởng cắt hiền đệ đi Sơn-nam-hạ hay hiền đệ xin đi đây ?

Phạm-Thái ló lảng nhìn Nhị-nương :

— Trần đại huynh sai đi đấy chứ.. Sao hiền đệ lại hỏi ngu đệ câu ấy ?

— Chả sao cả. À, gửi lời hiền đệ hỏi thăm cô Quỳnh-Như nhé ?

Phạm-Thái đỏ bừng mặt, toan nói câu, thì mấy người đàn bà vừa vào đều đã đi ra, nên chàng yên lặng đứng nhìn vo vắn. Nhị-nương lẽ phép hỏi :

— Bạch sư ông, sư ông có chịu không dã ...

— Chịu thầy.

Khi thấy bèn gốc muỗm lại vừa có hai người, Nhị-nương cười bảo Phạm-Thái :

— Hiền đệ chịu rồi đấy nhé !

Phạm-Thái cũng cười :

— Biết thế chẳng nói cho hiền đệ biết nữa xong, tướng thuật với hiền đệ một câu truyện buồn cười, ai ngờ hiền đệ đê bụng.

—Nhưng giá Quỳnh-Như vào đảng, càng hay chử sao ?

— Hay thế này. Đê ngu đệ đi Sơn-tây, hiền đệ xin đi Sơn-nam-hạ.

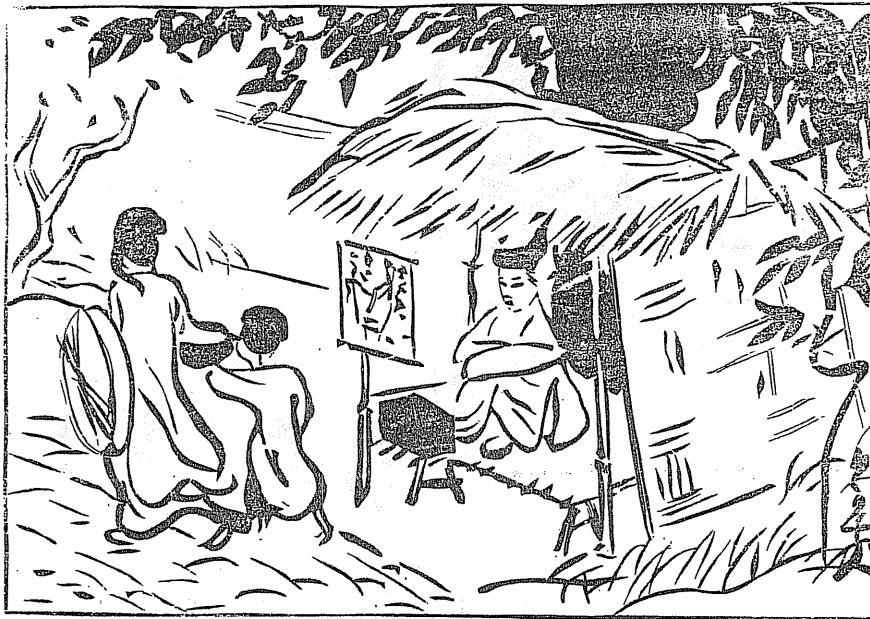
Nhị-nương vẫn cười :

— Ai lại trái thượng lệnh như thế.

Phạm-Thái tức tối cúi chào Nhị-nương, rồi quay đi.

(còn nữa)

Khai Hung



nha sú túc là Phạm-Thái — ghé gần vào tận tai thầy tướng thì thầm :

— Khá lắm !

— Đã gặp Trần đại huynh chưa ?

— Đã.

— Nói với đại huynh rằng ngu đệ vẫn còn sống nhẹ, không lo gì hết. Công việc vẫn tiến như thường. Còn Phạm hiền đệ ?

— Ngu đệ vẫn tạm ngủ tại chùa Trần Quốc. Sư cụ chùa Trần Quốc thế nào rồi cũng vào đảng ta.

Nhị-nương vui : — ..

Lúc bấy giờ, một bọn đàn bà ở trên phố đến lễ. Nhị-nương thoáng trông thấy, liền cất tiếng vò hỏi :

— Bạch sư ông, sư ông làm phúc bách với sư cụ cho như thế.

họ một câu hơi táo bạo, họ đã run lên cầm cập, trông trước trông sau tưởng như có thám tử đứng nấp đâu đó.....

— Phải, họ coi mạng họ quý hơn danh dự họ nhiều lắm. Đem chí lớn ra bàn với họ làm gì vô ích... Họ kém xa nhân dân vùng Đông, vùng Bắc.

Phạm-Thái vốn người trấn Kinh Bắc, nghe Nhị-nương tán dương người vùng Bắc, thì tự phụ đứng thẳng lên mà đáp lại rằng :

— Người Trần Kinh Bắc thì còn phải nói.

Nhị-nương cười hỏi lại :

— Còn người trấn Sơn-tây ?

— Thôi, tôi biết người vùng núi Tản, sông Đà giỏi lắm rồi. Những một Nguyễn hiền tú cũng đủ làm lệch một bên gánh giang sơn !

— Ta tảng bốc lẩn nhau vô ích, nhất là



PHI-YEN

GUỐC TÂN THỜI

nhiều hàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC-LONG

5 RUE DES GRAINES/HANOI

KHUE PUBLIS STUDIO

nước hoa nguyên chất

HIỀU CON VCI

1 lq, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,

1 lq, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,

1 lq, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,

1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHUC-LO'I

I, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM: Tehi-Long 43, Rue des Paniers

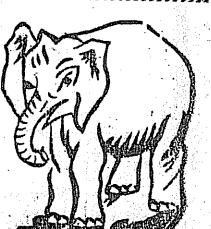
Nam-dinh Thiền Thành Phố Khách

Vinh Quận-khung-Long Rue Sarraut

Huê Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long

Lê-thùa-An hiền Quảng-hưng-Long

Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain



SÁCH MỚI

1º Truyện bộ Trần-Nguyễn chiến-kỷ
(Chuyện đức thánh Trần đánh Tàu) là bộ « Lịch-sử tiêu-thuyết » Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn, bìa đẹp, giá 0\$50
2º Truyện bộ Việt-Thanh chiến-sử
(Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Huệ) đánh Tàu, lần thứ hai, Tử-Siêu soạn rất hay). Giấy 160 trang lớn, giá 0\$40.
3º Truyện bộ Lịch-sử Đề-Thám
(Được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-trá rất cẩn-thận. Có 20 hình rất đúng, N.T. Tô và L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0\$25 (Giấy tốt 0\$45)
4º Truyện bộ Lịch-sử Quận Bãi-Sậy
Chuyện ông Tân-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là: « Giác bài sảy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước. Giấy 115 trang. Giá \$15 (giấy tốt \$35, ở xa gởi mua thêm cước cả 4 cuốn \$30 (1 cuốn cước \$016). Có gởi Contre remboursement. Tho và mandat để cho nhà xuất bản.

Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI

SERA A VOTRE SERVICE A LA FOIRE DE HUÉ

Thuân thành Long
15 RUE DU RIZ — HANOI

CHEMISIER SPÉCIALISTE



Những truyền án uống trong lịch sử

(Tiếp theo trang 7)

Ông Brillat Saravin đã sưu tầm được nhiều tài liệu luận về vấn đề ăn-uống và xuất bản một cuốn sách đã nổi tiếng, nhận định là « Luận về hương vị ». Trong sách có một câu ông bàn thêm: Loài vật nhai lại, người ta ăn, nhưng chỉ có người trí thức là biết ăn. »

Có hẳn như thế không?... Thì chính những tay ăn giỏi toàn là những nhà tri thức, như ông Talleyrand, ông Cambacérès chẳng hạn, và những danh nhân thi hào kẽ trên. Ông Reynière là tác giả những công trình rất rực rỡ về nghề làm bếp đã xuất bản nhiều cuốn « Âm thực thông thư » rất có giá trị; ông Monselet là thợ-sĩ chuyên ngâm vịnh về ăn-uống; nam tước Brisse đã sáng lập ra nghề làm bao về âm thực — kẽ ra còn nhiều — song đó chỉ là những nhà thích ăn ngon hơn là nhiều món.

Người ta nói ở Pháp, dù những người ăn hực khỏe cũng sành ăn lắm, chứ không phải chỉ cốt ngon cho đầy dạ dày. Đó là một đặc điểm khác người nước khác (?), nhất là người Đức chẳng hạn.

Một câu truyện mà ở tỉnh Alsace chẳng mấy ai là không biết, là một người Anh kia đến tỉnh Cologne (Đức) có mượn một mụ nấu bếp người Đức.

Mụ nấu bếp mặc cả:
— 6 giờ sáng tôi đến làm việc, ông cho tôi cà-phê sữa, bánh mì và bơ; 8 giờ ruồi, bánh, thịt ướp và rượu bia, 10 giờ ruồi, cà-phê, bánh và mờ. Một giờ, bữa trưa, tôi dùng súp, thịt, rau, rượu bia và cà-phê. 4 giờ một miếng phó-mát, cà-phê và bánh. 6 giờ, một miếng bánh với bơ và một mẩu súc xích 8 giờ, bữa tối, thì tùy ý. Ông cho tôi ăn gì cũng được. Như thế, ông cho tôi 4 quan ruồi một ngày.

— Được lầm (người Anh đáp). Thế còn tôi mời chị ăn cả ngày thì chị lấy bao nhiêu tiền công?

Câu truyện đó hẳn các bạn cho là « truyện vui », nhưng chính là truyện thực đó.

(Còn nữa, — kỵ sau đăng hết.)



Hội chợ Hanoi

Hanoi — Năm nay ở Hanoi có hội chợ, mở từ 28 Novembre đến 13 Décembre.

Việc đặt máy nước trong thành phố Hanoi

Hanoi — Hội đồng thành phố kỳ vira qua đã dự định bắt các nhà trong thành phố, nếu chưa lại ít nhiều, đều sẽ phải đặt máy nước trong nhà.

Hội chợ Huế mở hêm 2 ngày

Huế — Ban tổ chức hội chợ Huế đã ổn định mở thêm hai ngày nữa, tức là đến 10 Mars mới hết.

Đông dương sắp được cử đại biểu tại Thượng-nghị-viện

Ban thuộc địa của Thượng-nghị-viện họp hôm 21/2 vừa qua, đã chuẩn y một bản đề-nghị cho các thuộc-địa Đông-dương, Tây phi châu và Guyanne được phép cử mỗi xứ một đại biểu tại Thượng-nghị-viện.

Cuộc chính biến lớn ở Nhật

Hôm 25 Février ở Nhật có cuộc đảo chính lớn, do phái Quốc phiệt chủ chướng.

Đội quân thứ ba do Đại-uyemon Monaka chỉ huy được lệnh sang Mân-châu, vừa lĩnh đậm đòn, song thi khởi loạn, đánh vào bộ Chiến tranh, bộ Nội vụ, ty Cảnh sát, bộ Tham-mưu và bộ Ngoại giao. Số người chết chừng 80 trong số có 3 tay trọng yếu trong chính giới là ông Takahashi, trưởng thư bộ Tài-chính, ông Saito, trưởng viễn

THẬP LẠP KIM ĐÂN

TRỊ ĐAU DA DÀY — PHÒNG TÍCH
Ăn không tiêu, Dày da bụng, Đầy hơi,
Hay ợ Q-chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau ưng.
Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng
4, 5 ve LÀ KHỎI HẲN, — mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32 RUE DU PONT EN BOIS
(phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý: Haiphong MAI-LĨNH 60, 62
Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59
Maréchal Foch — Hué KIM-SANH
Dược-Cục, My-loi, Cau Hai, gare (Hué)
Hadong MINH-HUNG 64 R. Ng. hữu Độ

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở ngày 28 FÉVRIER 1936

Chủ tọa: Ông Bruno, Dự kiến: Các ông Cao-Phung và Nguyễn-văn-Du.

Cách thức số 2 — Bộ số 412

17668	Ông Trần Văn Tuất sở Kiểm-Lâm Phu-Qui Vinh.	500 \$ 00
11463	— Vương đắc Thể 27 Rue Jules Ferry Hanoi.	1000 \$ 00
11811	— Nguyễn Văn Giáp sở Liêm Phòng Châu Đức.	500 \$ 00
62 4	— Huỳnh Văn Hinh Station Séricole Tân Châu.	250 \$ 00
7400	Bà Thái thi Dịch 57 Phố Hàng Giấy Hanoi.	250 \$ 00

Cách thức số 3 — Bộ số 1637

865	Ông Nguyễn Văn Giáp sở Trưởng Quốc Học ở Hué.	500 \$ 00
-----	---	-----------

Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lời: 321\$50

2152	Cô Jeanne Segur 243 đường Légrard de la Liraye Saigon.	321 \$ 50
------	--	-----------

Cách thức số 5 — Xổ số trả tiền lời: 321\$50

2 A	Sau khi đãi tiền 2 năm rồi, người chủ phiếu số 3 được trả tiền lời của Hộichia cho.	321 \$ 50
-----	---	-----------

Cách thức số 5 — hoàn vốn gấp bội

2 A	Phiếu đãi bồi bù	
-----	------------------	--

Cách thức số 5 — hoàn vốn — Bộ số: 1566

18929A	Cô Nguyễn Thị Tiên Cán-Su số 1 Phố Xã Diên-Tu Quínhon.	500 \$ 00
11070A	Ph. Nguyễn Thị Khảm ở Mỹ An Hùng Daset.	200 \$ 00
15510A	Cô Phan Thị Nguyễn ở nhà Ông Huy P.T.T. Đồng Hồi.	200 \$ 00
25300A	Ph. Lê Thị Truyện 75 đường Đồng Phuong Chợ Lớn.	200 \$ 00
	Những biển số: 127/3A, 25407A, 17/11A, và 2883/ A, đóng tiền trả qua 1 tháng, nên không được hưởng phần lợi trên đây.	

Cách thức số 5 — Xổ số miễn phí — Bộ số: 1294

25471A	Ông Nguyễn-Quê Tri-Huân-An-Lão Kiến-An GIÁ BÁN LẠI 258\$ 0	VỐN PHIẾU
5962B	Cô Phan Thị Nhàn Hè Đường Thành Hóa	50 \$ 00
3714A	Ông Chu Phu Nhung làng Phù Linh Thủ Từ Sơn	200 \$ 00
25385A	— Nguyễn triều Kha Délégation Finance Saigon	200 \$ 00
25525A	Ông Lê thi Mạnh 84 đường Menceaux Tan Dinh	200 \$ 00
28 13A	Ông Cao thiện Toán ở Rach Gia	200 \$ 00
11535A	— Nguyễn Văn Can Hợp Lộ ở Turg Son Sontay	200 \$ 00
	Phiếu số 18466 đóng tiền trả qua một tháng nên không được hưởng phần lợi trên đây.	

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kẽ từ ngày mua phiếu. Trong các hội lập hàn ở Viễn-Đông chỉ có một hội Vạn-Quốc-Tiết-Kiệm chia lời cho người mua phiếu kẽ từ năm thứ nhất. Tiền lời chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mờ ngày 29 Juillet 1935 là:

Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000\$ - p. số 2473A ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200\$

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Mars 1936 định là 5.000\$ và mở vào ngày 28 Mars 1936

Những truyền án uống trong lịch sử

(Tiếp theo trang 7)

Ông Brillat Saravin đã sưu tầm được nhiều tài liệu luận về vấn đề ăn-uống và xuất bản một cuốn sách đã nổi tiếng, nhận định là « Luận về hương vị ». Trong sách có một câu ông bàn thêm: Loài vật nhai lại, người ta ăn, nhưng chỉ có người trí thức là biết ăn. »

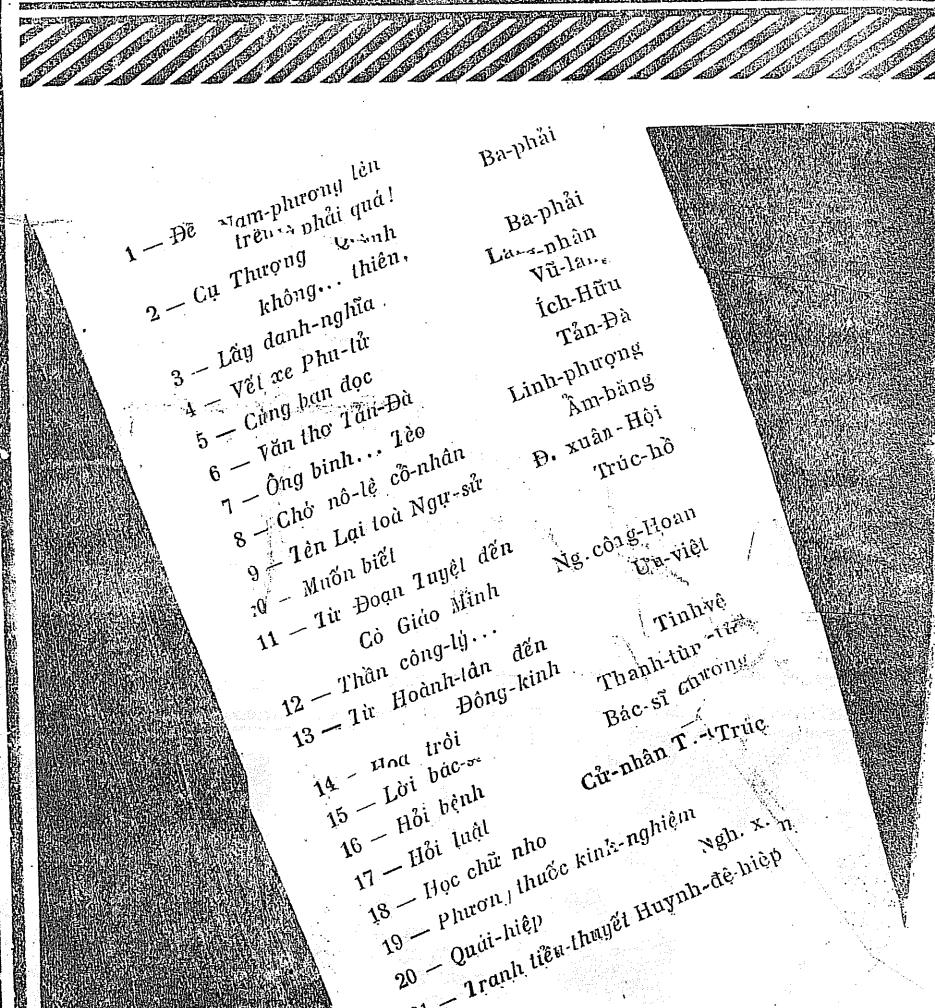
Có hẳn như thế không?... Thì chính những tay ăn giỏi toàn là những nhà tri thức, như ông Talleyrand, ông Cambacérès chẳng hạn, và những danh nhân thi hào kẽ trên. Ông Reynière là tác giả những công trình rất rực rỡ về nghề làm bếp đã xuất bản nhiều cuốn « Âm thực thông thư » rất có giá trị; ông Monselet là thợ-sĩ chuyên ngâm vịnh về ăn-uống; nam tước Brisse đã sáng lập ra nghề làm bao về âm thực — kẽ ra còn nhiều — song đó chỉ là những nhà thích ăn ngon hơn là nhiều món.

Người ta nói ở Pháp, dù những người ăn hực khỏe cũng sành ăn lắm, chứ không phải chỉ cốt ngon cho đầy dạ dày. Đó là một đặc điểm khác người nước khác (?), nhất là người Đức chẳng hạn.

Một câu truyện mà ở tỉnh Alsace chẳng mấy ai là không biết, là một người Anh kia đến tỉnh Cologne (Đức) có mượn một mụ nấu bếp người Đức.

— 6 giờ sáng tôi đến làm việc, ông cho tôi cà-phê sữa, bánh mì và bơ; 8 giờ ruồi, bánh, thịt ướp và rượu bia, 10 giờ ruồi, cà-phê, bánh và mờ. Một giờ, bữa trưa, tôi dùng súp, thịt, rau, rượu bia và cà-phê. 4 giờ một miếng phó-mát, cà-phê và bánh. 6 giờ, một miếng bánh với bơ và một mẩu súc xích 8 giờ, bữa tối, thì tùy ý. Ông cho tôi ăn gì cũng được. Như thế, ông cho tôi 4 quan ruồi một ngày.

ICH - HUU SỐ 2 ĐÃ CÓ BÁN



Tổng lính và tướng Watanabe giám đốc ty Bình
đị. Ông Kawishima, thượng thư bộ Chiến
tranh và rất nhiều quan quân bị thương.

Đến vào cuộc đảo chính này có tới 100.000
tỉnh.

Hôm 26.2. ở Tokio đã thiết quân luật.

Theo dư luận, bọn phiến loạn gây ra cuộc
đảo chính này mục đích là để phá bỏ chế độ
chính trị hiện thời không để cho bọn chính
trị-gia cầm quyền-chính, hạn chế thế lực của
công-nghệ và để bọn nông-gia-thế chấn lập
một chính thể quân sự để hành trừng thế lực
của Nhật sang Trung-hoa và Mông-cô.

Hôm 27.2, bọn phiến loạn đã qui phục cả và
đã trở về trại. Nhiều đội quân ở các tỉnh đã
đưa về Tokio để giúp sức quân chính phủ.
Tình hình đã tạm yên.

Tokio 2.3 — Thủ tướng Okada bị chết hụt
đã đe đơn xin từ chức nhưng Nhật Hoàng
không nghe. Ngài đã cử ông lập Nội các và
nghe như ông đã lập xong Nội các mới.

Nội các mới có mấy tay trẻ tuổi thế chán
các ông thường thư bị giết.

Bọn phiến loạn đã đầu hàng là vì có máy bay
ném truyền đơn nói cho họ biết là nếu không
vâng lệnh Hoàng đế thì sẽ bị coi như là bọn
phản quốc.

Các võ quan nổi loạn : 15 đại úy, 5 trung úy
và 7 thiếu úy đã bị cách chức. Phản nhiều các
người khỏi xưởng ra vụ biến loạn này đã tự
sát theo mệnh lệnh của các nhà đương chức.

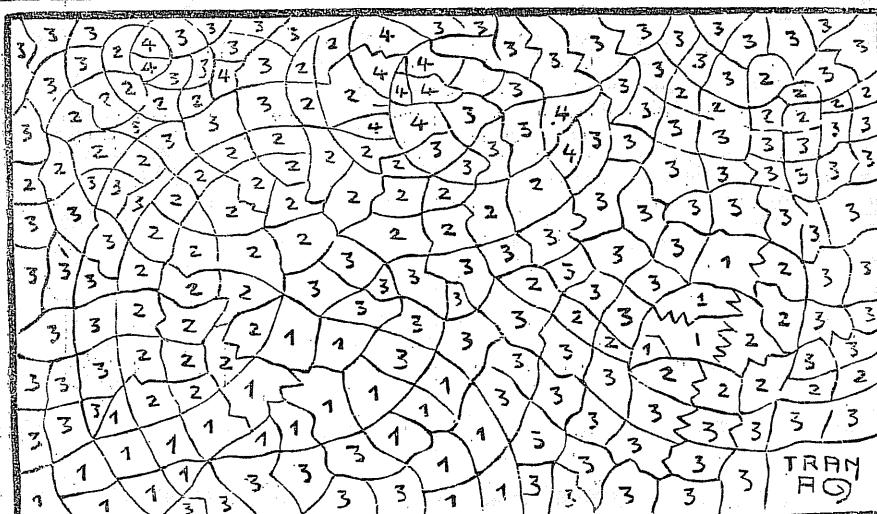
Ở Tokio đã yên hẳn, song vẫn còn thiết quân
luật và các tin tức vẫn bị kiểm duyệt.

Đại biểu của bộ ngoại giao Nhật tuyên bố rằng
những việc xảy ra vừa rồi không làm cho
Nhật thấy đổi chính sách ngoại giao.

Tin lảng báo

Chúng tôi được tin tờ tuân-báo Pháp văn
« La Reconnaissance Indochinoise » do ông
Jehan Cendrioux, nguyên chủ nhiệm kiêm chủ
bút tờ « Impartial » chủ chuong, sẽ ra số đầu
vào ngày chủ nhật 8 Mars. Báo quân tạm thời
ở 60 Bd Bonard Saigon.

Tờ « Avenir » đã ra số 1.
Xin có lời mừng hỉ ban đồng nghiệp mới.



Họ đương ra công ra súc đuôi .. đuôi gì ? Muốn biết xin lấy bút chì xanh
đỗ bôi vào các ô : 1 đỏ, 2 đen, 3 xanh 4 đê trắng.

BI PHẠT 1000\$

Bản hiệu đã từng nghiên cứu
hơn 20 năm, mới chế ra được
thứ rượu « CẤP KẾ HỒ CỐT »
dùng qua cung công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm.

Nhà Đoan đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh; đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars
1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoan phạt 1000\$00 vì khám thấy số rượu
thừa trước còn lại.

Bản hiệu chuyên chế thứ rượu « CẤP KẾ HỒ CỐT » này bằng cao hổ cốt, cắp kẹ, xương
bò bít, sâm, nhung, kỳ quế, thượng hảo hạng, để trị các bệnh như: đau ống, phong, tè, thử,
thấp, đau tức đau xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niệu, đau xương, liệt dương, phạt
thận, tinh khí bất cỗ, dân bà con gái: hoặk kinh nguyệt bất điều, khí hư, huyết hư, sinh ra
xanh sao già yếu, già đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rượu này thi được
bé tốt, khỏe mạnh, dân ống thi chàng dương cường khí, dân bà thi kinh điều, huyết tốt, thai
sinh giải, dân bà mới dễ uống một chai, thi đời máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ da ngay,
thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80

— mỗi chai nhỏ 01.40 là 1.00

— mỗi chai nhỏ 01.20 là 0\$50

Cách dùng: sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sê uống và kiêng cù cải, rau cải

QUẢNG ĐÔNG TỈNH BẢO DA HOAN KÍNH CÁO

CHỮA MẮT

Y-SỸ

LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mồ
cắt, cho đơn mua kính

PHÒNG KHÁM BỆNH:

48 RUE RICHAUD HANOI, TEL. 586

VIỆC PHÁP LUẬT

Nhà cổ-văn pháp-luật chuyên môn phò
hang Gia. Luật khoa cử nhân, nay ở :
Số 83 phố Quan Thánh — Hanoi
(AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn
tử, hợp đồng, văn tư,
chia của, vân vân...

Giờ tiếp khách :

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ

Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

FUNDZIE JAB
DU NE FUMEZ PAS
Le paquet vert 0\$06

ĐỘC GIẢ HÃY COI CHUNG

NHỮNG THÚ THUỐC NHÃM TRI BÌNH PHONG-TÌNH NÓI
TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc
Nghĩa là trước kia đã có đau bịnh phong-tinh, như:Lậu, Tiêm-la,
Cốt-khí, Hột-xoài, Giang-mai... v.v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa
chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiêu tiện bón uất, nếu
dễ lão sanh ra tè bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Suu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng
nước tiểu có giày có nhọ, hoặc dục như nước gạo... đó là nọc độc hãy
còn ẩn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ
hết rứt.

Bệnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh phong-tinh của đàn ông sang qua,
nay đau mai mạnh huyệt trắng ra đậm đà, lộn mủ lộn máu, hồi tánh
khô chịu, lầm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-dái, dùng thuốc hết tiền
nhà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Suu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy
ghé chốc, u nhọt lở lói cùng mình mau dùng thuốc SUU-ĐỘC BÁ-
ÜNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói
quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SUU-ĐỘC BÁ-ÜNG HOÀN
hiệu ÔNG TIỀN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc,
tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tinh.

ĐẠI CỤC ÔNG TIỀN DƯ'O'C PHÒNG 68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế — b) 57 Hàng Lọng — HAIPHONG 77 P. Doumer — BẮC-NINH
Rue Tiên An — HÀ-ĐÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare DÁP-CẦU
Route principale — NA MDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare



CÁCH HƯỞNG-DÂN TƯƠNG-LAI MỚI! CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỦ

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những
sự đặc-thẳng mà mình chiếm-đoạt được
năm nay, và sau này, không phải là do nỗi
số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể
làm cho da-dé trờ-trung lại được, dù da-dé
đã bị rắn-reo, phai-lạt. Do một phương-
pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở
trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm
thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thê
hồi-bổ lại da-dé gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyên dùng làm Kem
Tokalon màu hồng.

TỐI TRƯỚC KHI ĐI NGỦ bôi thử kem này,
thì da-dé sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng ;
sang dậy dùng thử kem màu trắng không mờ.

Thử kem này làm mất những lỗ chân-lông mờ

KEM PHẨM TOKALON

ĐÁM TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY — ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY
MARON, ROCHEAT ET Cie — 45, Bd GAMBETTA A HANOI



rộng, châm-hương và nét phai-lạt của da-né.
Thử kem này rất trắng, rất bồ, và không
hai da.

Các bà, các cô hãy

nên dùng thử cách

«cải lão hoán đồng»

giản-dị này, rồi ra

vì sự thay đổi màu

nhiệm của sắc mặt,

tương lai của các bà,

các cô sẽ đầy giầy

những hạnh-phúc

và sự đặc-thẳng

trong tình trường.

Xin bão-dâng sự

kết quả tối-mỹ, nếu

không sẽ hoàn-tiền.

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Của Hội tư - bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên
Công-ty vò danh hùn vốn 4.000.000 phat-lăng, một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành-dộng theo chí-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916
Đăng-ba: Banoi số 419

Món tiền lру - trú (Tỉnh) đến ngày 31 Décembre 1934 440.586\$57
để Hội hoàn vốn lại
cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN
Tông-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nòi số 892
Sở Quản-ly ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nòi số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Janvier 1936

Mở ngày thứ năm 30 JANVIER 1936 hời chín giờ sáng
tại sở Quản-ly ở số 68 đường Charner tại Saigon, do ông MARIN AI chủ-nhiệm
báo Công-Luận chủ-tịch, ông HÀ-VAN-LƯƠNG và ông HUYNH-VAN-CIAC dự tọa.

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở trước: Hoàn vốn bội-phần	Những số đã quay ở bánh xe ra: 5017 - 6069	36.069 M. VAN RYSWYCK, Công-ty cát rượu Đông-pháp, 56, đường Láng Cố, Hanoi.	5.000\$00
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	Những số đã quay ở bánh xe ra: 169 - 168 - 1851 - 990 - 40 - 1062 - 1025 - 724 - 2745 - 893 - 1056 - 2559 - 1221 - 1455 - 166.	169 M. TRAN-VAN-ANTH, Án-quán, ở số 37 phố Sabourain, Saigon.	1.000\$00
		9.880 M. VO NGOC HAP, Buôn bán ở Qui-Nhon	200 00
		12.040 M. A. T. Meallares, ở số Brui-diện, phố Miche Saigon	500.00
		19.025 M. PHU-NGUON c/o M. ICH-THANH, hàng Bạc ở Vinh Thanh-Van	500.00
		26.745 M. HOANG-VAN-BOC, Lý-trưởng làng Hà-Niem, gần Thành-Hoa	200.00
		31.056 M. PHAM-DO-UONG, Ty nguyễn «Văn-điển» ở 251, phố Protecteur, Nam-Dinh	200.00
		40.455 M. PHAM-XUAN-DONG, Thủ kỷ, 20 phố Mission, Hanoi.	200.00
		42.166 M. VU-DUY-KY, buôn bán ở phố Ai-Mộ, Gia-lâm gần Hanoi.	200.00
Lần mở thứ ba:khoi phai góp tiền thắng	Những người có tên sau này trúng số được linh phiêu miễn trừ, trị giá kè ô cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kè ô cột thứ hai.		
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 1.236 - 453 - 956 - 2.402 - 2.315 - 1.938 - 2.254 - 1.931 - 2.146 - 2.611 - 192 - 1.747 - 1.162 - 2.920 - 713		Cột thứ Cột thứ nhất hai
6.956 M. G. TARDIVEL, Nghé giày điện-thoại ở đường Gia-long Hanoi		500\$00 274\$50	
26.146 M. HUYNH-TAN-SUM, Chính-tông ở An-than-Thuong Sa-dee.		200.00 106.00	
37.162 M. DAO-THI-NGOC, buôn bán ở Lang-Son		200.00 102.40	
41.920 M. LE-UU-AN, con ông Lê-van-Ty, giáo-học ở Tuy-en Hoa gần Dong-Hoi		200.00 100.50	
42.713 Phiếu này chưa phát hành.			
Những kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Février 1936 hời 9 giờ sáng tại số 32, phố Tràng-Tiền tại Hanoi			
Hội Cấp-thiền người da-lep ban-beo chuc-chien			

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng

— to đẹp nhất —

GIÁ BẢN PHẢI CHĂNG HÀNG TOÀN THỨC TỐT

VIEN-DÔNG AN-ĐƯỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, B^e Paul-Bert, Haiphong

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant: Nguyễn-tường-Tam